

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
TÒA THÁNH TÂY NINH

Lời

---

THUYẾT ĐẠO  
CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

QUYỂN SÁU  
PHẦN 3: NĂM ẤT MÙI (1955)

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN

---

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của DAOCAODAL.INFO. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi email vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn BAN TỐC KÝ TÒA-THÁNH TÂY-NINH, BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAL.INFO đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn ngõ hầu GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 25/11/2011  
Tâm Nguyên

---

# LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

QUYỂN SÁU  
PHẦN 3: Năm Ất Mùi (1955)

## NỘI DUNG

- CĂN TỪ CỦA THÁNH THẤT NSW - AUSTRALIA..... 7
- MỤC LỤC ..... 9
- Lời Trần Thuật của Ban Túc Ký..... 11
- 01—Đức Hộ Pháp “Ban Phép Lành” –Thơ Xuân đầu năm Ất Mùi. . 15
- 02—Phủ dụ của Đức Hộ Pháp đầu năm Ất Mùi. .... 21
- 03—Dân chủ Xã Hội và Cộng sản Xã Hội ..... 29
- 04—Lễ Xuất Quân - Vai trò và nhiệm vụ Quân Đội Cao Đài ..... 32
- 05—Lịch sử thành lập Hội Thánh Phước Thiện Hiệp Thiên Đài .... 36
- 06—Công trạng các Thánh Tông Đồ Đạo Cao Đài ..... 40
- 07—Đại Hội Long Hoa ..... 43
- 08—Vì sao Đức Chí Tôn đến và Ngài đến đây để làm gì?..... 51
- 09—So sánh quyền Đời và quyền Đạo..... 57
- 10—Vía Đức Phật Thích Ca và Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh. . 63
- 11—Chữ Hiếu trong Nho Giáo ..... 68
- 12—Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng – Trách nhiệm của Hành  
Thiện..... 75
- 13—Huấn dụ Ban Giáo Chức Đạo Đức Học Đường..... 80
- 14—Đáp từ của Đức Hộ Pháp trong dịp Lễ Sinh Nhật năm Ất Mùi 85
- 15—Hong oai và Hồng từ ..... 90
- 16—Lễ Đại Tường Ngài Khai Pháp Chơn Quân..... 97
- 17—Lễ Khánh Thành Đền Báo Quốc Từ..... 103
- 18—Ngỏ lời cùng toàn Đạo nhơn dịp Lễ Chúc Xuân năm Bính  
Thân ..... 106

## CĂN TỪ CỦA THÁNH THẤT NSW - AUSTRALIA

**T**RONG bản chánh do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo, toàn bộ **Thuyết Đạo Đức Hộ Pháp quyển 6** gồm có 3 phần theo thứ tự của 3 năm là: **Quý Tỵ** (1953), **Giáp Ngọ** (1954) và **Ất Mùi** (1955).

Trong 2 năm đầu là: **Quý Tỵ** (1953) và **Giáp Ngọ** (1954) Ban Tốc Ký đều có Đề Tựa và Mục Lục cho mỗi bài, riêng năm cuối **Quý Mùi** (1955) thì không có.

Khi chọn đăng tài liệu này để phổ biến trên mạng lưới toàn cầu và phát hành CD-ROM dưới dạng E-Book, chúng tôi cũng chưa tiếp xúc được Ban Tốc Ký để thỉnh ý về việc chọn Đề Tựa cho năm cuối **Quý Mùi** (1955).

Trong khi chờ liên lạc với Ban Tốc Ký, Thánh Thất NSW mạo muội xin tạm đặt Đề Tựa mỗi bài và Mục Lục cho năm cuối **Quý Mùi** (1955) để tiện việc trình bày cũng như cho đọc giả dễ dàng tra cứu.

Ngoài ra có những phần khác biệt sau đây so với bản chánh như sau:

1.- Sửa một số lỗi chánh tả thông thường (khi gặp phải) căn cứ vào quyển Việt Nam Tân Tự Điển của Thanh Nghị do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 12 năm 1967 & Việt Nam Tự Điển của Lê Văn Đức, Lê Ngọc Trụ do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 4 năm 1970.

2.- **Phụ ghi** vào cuối một số bài khi gặp một vài nghi vấn (có thể) được Ban Đạo Sử duyệt xét lại sau này.

3.– **Phụ ghi** ngày và tháng dương lịch (cho những bài không ghi rõ ngày & tháng) căn cứ theo **Lịch Việt Nam**. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995–1996.

Trong việc đánh máy và sao chép lại, nếu có điều chi sơ sót, xin quý Đạo huynh vui lòng chỉ giáo, để trong những lần tái bản sau này được hoàn hảo hơn.

*Tháng Hai năm Giáp Thân (2004),*

*Thánh Thất New South Wales thành thật kính cáo*

## MỤC LỤC

### Quyển 6: Năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953-1954-1955)

---

- Lời Trần Thuyết của Ban Tốc Ký.

#### MỤC LỤC năm Ất Mùi

1. 01-01-Ất Mùi  
Đức Hộ Pháp Ban Phép Lành - Thơ xuân đầu năm Ất Mùi.
2. 01-01-Ất Mùi  
Phủ dụ của Đức Hộ Pháp đầu năm Ất Mùi.
3. 08-01-Ất Mùi  
Dân chủ Xã Hội và Cộng sản Xã Hội.
4. 09-01-Ất Mùi  
Lễ Xuất Quân - Vai trò và nhiệm vụ Quân Đội Cao Đài.
5. 12-01-Ất Mùi  
Lịch sử thành lập Hội Thánh Phước Thiện Hiệp Thiên Đài.
6. 15-01-Ất Mùi  
Công trạng các Thánh Tông Đồ Đạo Cao Đài.
7. 30-02-Ất Mùi  
Đại Hội Long Hoa.
8. 15-03nh.-Ất Mùi  
Vì sao Đức Chí Tôn đến và Ngài đến đặng làm gì?
9. 30-03nh.-Ất Mùi  
So sánh quyền Đời và quyền Đạo.
10. 08-04-Ất Mùi  
Vía Đức Phật Thích Ca và Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh.
11. 15-04-Ất Mùi  
Chữ Hiếu trong Nho Giáo.

## LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP VI-3

---

12. 17-04-Ất Mùi  
Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng - Trách nhiệm của Hành Thiện.
13. 03-05-Ất Mùi  
Huấn dụ Ban Giáo Chức Đạo Đức Học Đường.
14. 05-05-Ất Mùi  
Đáp từ của Đức Hộ Pháp trong dịp Lễ Sinh Nhật năm Ất Mùi.
15. 15-05-Ất Mùi  
Hồng oai và Hồng từ.
16. 12-08-Ất Mùi  
Lễ Đại Tường Ngài Khai Pháp Chơn Quân.
17. 16-08-Ất Mùi  
Lễ Khánh Thành Đền Báo Quốc Từ.
18. 01-01-Bính Thân  
Ngỏ lời cùng toàn Đạo nhưn dịp Lễ Chúc Xuân năm Bính Thân.

### XEM TIẾP:

- ▶ NĂM QUÝ TỶ (1953)
- ▶ NĂM GIÁP NGỌ (1954)

## LỜI TRẦN THUYẾT CỦA BAN TỐC KỶ

---

MỖI lần ly loạn là mỗi lần thư tịch bị làm mỗi cho binh lửa.

Nhìn vào lịch sử, những vụ “*Phân Thư*”, những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ: Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền cướp đến phá. Do đó chúng tôi quyết định quây ra làm nhiều bản để gửi đến và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một mai thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc “*Phân Thư*” lại diễn thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn.

Đây không phải là việc làm của cá nhân hay một đoàn thể nhưng là một sự đóng góp chung của những người vô danh, nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của

### LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP VI-3

Đạo. Trong khi quyển tài liệu này đến tay quý vị thì cũng đã có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà phải lao tâm kiệt sức hóa ra người thiên cổ.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nông nổi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bảo trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện Đức Chí Tôn và Phật Mẫu ban bố phước lành sớm gặp dịp may để thực hiện hoài bảo ấy.

Ngày nay chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đắc thành.

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức Hộ Pháp.

Từ đây bản quyển này sẽ tùy thuộc hoàn toàn của Hội Thánh. Kính xin Hội Thánh kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức Hộ Pháp, đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày Rằm tháng 6 năm Bính Ngọ (1966)

**Ban Túc Ký**

Mến tặng hương hồn Sĩ Tãi

HUỲNH VĂN TÂN

Người đã có hoài bảo thực hiện việc sưu tập những bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp, song chưa được thỏa nguyện mà đã ngã gục vì kiệt sức trước khi tập tài liệu này được hoàn tất.

**01—ĐỨC HỘ PHÁP “BAN PHÉP LÀNH”  
–THƠ XUÂN ĐẦU NĂM ẤT MÙI**

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 1 tháng 1 năm Ất Múi (24-01-1955)*

**Đ**ÊM nay, đêm giao thừa năm Ất Múi. Cũng như các năm trước, Bản Đạo đã nhớ dường như Đức Chí Tôn khi mở Đạo ngày 15-10 năm Bính Dần tại Chùa Từ Lâm Tự (Gò Kén). Qua đầu năm Đinh Mão cũng giờ này, cũng đêm nay, khi Hầu Đàn rời phò loan Đức Chí Tôn Ngài biểu cả thầy con cái của Ngài hiện diện nơi đó ra: “Thầy đưa Cơ lên các con chung ngang qua Cơ Thầy ban Phép Lành cho các con”. Đức Cao Thượng Phẩm và Bản Đạo bị Đức Chí Tôn xách đứng lên ra ngay giữa Đại Điện đưa căn Cơ lên cho cả thầy con cái của Ngài Nam Nữ chung ngang qua.

Bản Đạo vâng mạng lệnh của Đức Chí Tôn, đêm nay Bản Đạo Ban Phép Lành cho toàn cả con cái của Ngài Nam, Nữ. Cả thầy cầu nguyện Đức Chí Tôn chan rưới “*Hồng Ân*” Thiêng Liêng, Hồng Ân của Ngài rải khắp cho con cái Nam, Nữ.

**ĐỨC HỘ PHÁP BAN “PHÉP LÀNH”**

Đêm nay Bản Đạo không giảng Đạo chỉ đọc bức thơ của Bản Đạo gửi cho toàn cả Quốc Dân Việt Nam.



Tiếp theo bức thơ Bản Đạo có làm một bản “*Tuyên Ngôn*” gửi các “*Quốc Trường*” và các nhà cầm vận mạng của các dân tộc trên thế giới. Lát nữa Bản Đạo sẽ giải nghĩa bức thơ này sơ lược cho nghe.

Bây giờ Bản Đạo đọc bức thơ Bản Đạo gửi cho toàn Quốc Dân Việt Nam.

**BỨC THƠ XUÂN GỬI CHO TOÀN THỂ ĐỒNG BÀO VIỆT NAM ĐẦU NĂM ẤT MÙI CỦA ĐỨC HỘ PHÁP GIÁO CHỦ ĐẠO CAO ĐÀI**

*Cùng toàn cả Quốc Dân đồng bào Việt Nam,*

*Nhơn dịp ngày xuân năm Ất Mùi, Bản Đạo thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn chan rưới hồng ân cho toàn dân nước Việt đặng mau thoát khỏi ly loạn tương tàn.*

*Sau nữa Bản Đạo có mấy lời thống thiết ngõ cùng toàn thể quốc dân.*

*Trót mười năm quật cường giải ách lệ thuộc, thâu hoạch độc lập cho tổ quốc giống nòi thì toàn thể đồng bào đã góp vào biết bao nhiêu xương máu và đau khổ. Lập trường tranh đấu thâu hoạch cho kỳ đặng hạnh phúc tự do cơm áo của nòi giống sau 80 năm đô hộ, đã khiến cho lòng ái quốc nồng nàn của mỗi công dân Việt Nam để tâm vào một chí hướng là Độc Lập và Thống Nhất nong sông.*

*Hại thay, cơ cấu tranh đấu cho kỳ đặng ấy nó đã chia rẽ dân tộc ra nhiều phương pháp và nhiều chí hướng: Việt Minh là gì và Quốc Gia là gì?*

*Thì cũng là đồng bào Việt Nam tìm phương tranh đấu. Nhưng các danh từ và nhãn hiệu ấy chẳng lẽ có năng*

*lực đặng chia rẽ con cái của một nước, một chủng tộc và xem lẫn nhau là kẻ tử thù?*

*Đau đớn thay nạn tương tàn tương sát đã xảy ra cũng do nơi định nghĩa bất đồng của các phương pháp và danh từ tranh đấu.*

*Từ ngày mùng 9 tháng 3 năm 1945 dương lịch, cuộc giải phóng dân tộc đã khởi đầu. Các biện pháp đem thắng lợi cho nước nhà hôm nay cũng chưa thâu hoạch đặng trọn vẹn, lại còn gây thêm nạn qua phân lãnh thổ: Từ vĩ tuyến 17 đổ vô là của khối Quốc Gia, còn vĩ tuyến 17 đổ ra là của Việt Minh làm chủ. Nạn nhị Chúa phân tranh Nguyễn Trịnh ngày xưa đã biểu diễn lại.*

*Bản Đạo thử hỏi cuộc tranh đấu giải ách lệ thuộc đặng đem hạnh phúc đó lại cho ai?*

*Phải chăng cho Tổ Quốc và cho toàn thể đồng bào thì lý ra chẳng lẽ có một nguyên cớ nào làm cho nòi giống Việt này chia phân cho đặng. Chủng tộc duy có một thì Hoàng Đờ chỉ có một. Rồi ta lại thử hỏi: Ai đã gây nên nội loạn ly tán giống nòi? Phải chăng vì năng lực ngoại bang đã gây nạn phân chia tộc chủng.*

*Hai chí hướng đương nhiên của quốc tế và lý thuyết dân chủ xã hội và cộng sản xã hội. Hai lý thuyết ấy đều hứa hẹn rằng nhân loại phải duy tân và cải tổ xã hội, vì tổ chức xã hội đương nhiên đã gây thất vọng cho nhân loại quá nhiều nên đem lại cho họ nhiều đau khổ hơn là hạnh phúc. Đòi bên đều hứa hẹn tìm một phương pháp sửa chữa đặng tìm cái hay trừ cái dở, lời hứa hẹn ấy đã thấm nhuần trong trí não đau khổ của nhân loại nhất là hạng bản dân và các*

quốc gia lạc hậu đều mong ước chóng được thực hiện điều ấy.

Hai triết lý xã hội mới mẻ kia đương tranh đấu đặng thâu hoạch tín nhiệm của toàn thể nhơn loại trên mặt địa cầu này. Cuộc tranh đấu của họ đã hiển nhiên kịch liệt và hỗn độn nhưng họ cũng đã đủ năng lực phân chia nhơn loại làm đôi chi hướng.

Hại nỗi, hạnh phúc đâu chẳng thấy, chỉ gây cho nhơn loại một tấm thảm kịch tương sát, tương tàn. Ta nên để đức tin cho thời gian và không gian định nên hư của họ, nhưng hiển nhiên hôm nay ta chịu biết bao nhiêu đau khổ. Ta muốn cho vay đặng hưởng lợi, mà lợi đâu chẳng thấy vì hứa hẹn ấy chỉ với lỗ miệng, không bảo kê, không chứng chắc mà giờ phút này ta bị lỗ vốn một cách đau đớn và oan uổng.

Cuộc chạy theo bóng bở hình của nòi giống Việt Nam từ xưa đã vậy; nó đã làm nên bịnh chủng tộc. Đồng bào sẽ hỏi Bản Đạo dùng phương pháp nào để trừ hại thì Bản Đạo chỉ trả lời một cách đơn giản như thế này.

– Ngày nào cả chủng tộc Việt Nam đặng định tỉnh trong Quốc hôn của họ thì họ mới có thể cố thủ và bảo vệ sanh tồn của họ.

– Ngày nào lòng ái quốc nồng nàn của nước Việt Nam thoát khỏi lợi dụng đặng biến thành một ngọn lửa thiêu dăng lên bàn thờ Tổ Quốc của họ thì họ mới bảo thủ được trọn vẹn Hoàng Đố cùng tộc chúng.

– Ngày nào đầu óc của cả khối Quốc Dân biết trọng dĩ vãng lịch sử của mình rồi định phận cho mình xứng đáng làm một nước đủ liệt cường, đủ uy tín hầu đối diện cùng Quốc Tế rồi chủ định số phận của mình do năng lực của mình,

không ý lại nơi một ngoại bang nào thì ngày ấy mới giải ách lệ thuộc về tinh thần lẫn vật chất của mình mới đặng.

Tinh thế đương nhiên là Bắc Việt đã bị lệ thuộc của Trung Cộng, còn Nam thì bị sống gởi nơi tay người, thì kiếp số tương lai của ta chưa biết nương nơi đâu mà an đặng. Nếu tinh thế này mà kéo dài tới mãi thì hòa bình của họ đã hứa hẹn cùng ta thì là mộng ảo.

Bản Đạo ước mong và cầu xin cho toàn thể đồng bào sáng suốt hơn đặng tự định số mạng và tương lai của mình.

Bản Đạo để lời chào mừng toàn thể đồng bào và cầu chúc cho các gia đình đều hạnh phúc.

Bức thơ Bản Đạo có gởi cho đài phát thanh Sài Gòn, đêm nay có lẽ giờ này đã đọc rồi.

Cái nạn qua phân lãnh thổ, Bản Đạo nói sẽ làm cho nhơn loại đau khổ và nguy hiểm không thể tưởng tượng vì năng lực tàn phá của vũ khí tối tân nhất là bom nguyên tử. Nếu nhơn loại không rán sức đem hòa bình hạnh phúc do con đường thiêng liêng của Đức Chí Tôn đã đến thì nhơn loại sẽ bị tiêu diệt. Nhơn loại mắc nạn tiêu diệt ấy là do tội tình của họ. Một điều Bản Đạo nói cho nước Pháp biết rằng: “Sắc dân này không quen chịu lệ thuộc, cả sự tranh đấu đặng giải ách lệ thuộc của họ đối với nòi giống Trung Quốc buổi nọ không ai cản họ được. Hốt Tất Liệt thâu cả Hoàng đố bên Âu Châu, đặt gót tới Việt Nam bị thảm bại”.

Bản Đạo xin hai chánh phủ phải hiệp với nhau làm một và toàn thể quốc dân Việt Nam không phân biệt đảng phái, Tôn Giáo phải hiệp nhau làm một đừng chia đôi ra.

Bản Đạo cầu xin họ sáng suốt đặng định tương lai mình, do mình vi chủ không muốn cầu ai. Nhứt là nước Việt Nam nhờ Pháp nói với Mỹ - nước Việt Nam đã đánh đổ quyền hành của Pháp, không muốn quyền hành nào thay thế là vậy.

02—PHỦ DỤ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP ĐẦU NĂM ẤT MÙI

*Lời phủ dụ của ĐỨC HỘ PHÁP  
Trong dịp các Cơ quan chúc xuân Đức Ngài  
Ngày 1 tháng Giêng Ất Mùi*

**T**HỪA cùng Thánh Thể Đức Chí Tôn, các Chức sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, con cái yêu dấu của Đại Từ Phụ, hôm nay Bản Đạo lấy làm hân hạnh nhờ hồng ân của Đức Chí Tôn ban bố một kiếp sống hữu hạnh, hữu phước được ngộ Đạo, và Qua có một điều cần nói cho toàn con cái Đức Chí Tôn hiểu rõ.

Trước khi mở Đạo Đức Chí Tôn có nói: Nếu ngày nào có mở một nền Tôn Giáo nào mà cái hạnh phúc ấy ta hưởng đặng bao nhiêu đi nữa cũng chưa có thú vị, vì cơ cho nên Đức Chí Tôn mới lấy Đạo nhà của chúng ta, Đạo Tổ Phụ của chúng ta, đặng lập nên nền Tôn Giáo Quốc Tế, cái vui sướng của Bản Đạo hơn hết là chỗ đó, dầu cho làm một vị Giáo chủ cho nền Đạo Quốc Tế đi nữa thì xương thịt máu mỡ tâm hồn, khí phách, chí hướng của Bản Đạo đều là diệt hết bởi chẳng nhờ cả ân đức của Tổ Tiên ta để lại thì làm sao hôm nay cả toàn một sắc dân nhỏ yếu nơi cõi Đông Á này hưởng được một đặc ân vô đối? Nội bao nhiêu đó cũng thấy cả nòi giống ta phải can đảm hy sinh trọn kiếp sanh của mình đặng đền ơn tri ngộ của Đấng

tối cao tối trọng ấy.

Các bạn Hiệp Thiên Đài, các bạn đã có từ buổi ban sơ đến giờ, Đạo vừa mở là có các bạn, các bạn đã chia sẻ mọi điều từ trong cảnh khổ cho đến cảnh vinh quang. Hôm nay không ai biết định hướng của Đạo hơn các bạn, khi này Tiếp Đạo có nhắc lại Bản Đạo đã hai phen xuất dương sang Âu và Á làm cho uy tín của Đạo càng thêm cao trọng.

Các bạn ôi! Chúng ta chỉ có hy sinh một kiếp sống đặng làm con hạc vô tội, con hạc hòa bình, biết đâu Đức Chí Tôn cũng đem con hạc của Ngài để thế cho con bồ câu trắng mà thiên hạ gọi là con bồ câu hòa bình, nhưng không hòa bình gì hết, thân làm con hạc thiêng liêng ấy buộc ta phải chờ Đạo đi toàn khắp mặt địa cầu. Nếu một chủng tộc nào, một sắc dân nào ở nơi mặt địa cầu này chưa biết Đạo là cái lỗi do nơi ta đó vậy.

Ấy vậy cái phận sự của ta tuy đã khổ não cực nhọc mà Bản Đạo vẫn chưa thỏa nguyện về tinh thần, sự cứu khổ an ủi thiên hạ đương nhiên bây giờ các bạn đã thấy hơn loại đau khổ một cách quá quắt không thể tả đặng. Đau khổ về xác thân, đau khổ về tinh thần, các bạn đã nhờ Đức Chí Tôn giao cơ Cứu khổ ấy thì cần phải tìm phương giải khổ cho hơn loại, thoản như buổi ban sơ Bản Đạo không có lãnh trách vụ đặc biệt của Đạo thì các bạn chắc cũng không để tâm cho lắm.

Đến hôm nay dầu cho thân già này không còn năng lực hoạt động chịu cả khổ cực như trước nhưng vẫn cố gắng, thì Bản Đạo thấy hiển nhiên rằng: trong Cửu

nhị ức Nguyên nhân họ không phải ở trong nước Việt Nam mà thôi, ở khắp nơi trong các chủng tộc đều có họ.

Tội nghiệp thay bóng Đạo vừa đi tới đâu, mặt dẫu Thánh Thể Đức Chí Tôn chưa có làm phận sự mà cả tinh thần lẫn hình thể của họ đều sáng suốt chói lọi vậy.

Họ trông đợi bóng cơ cứu khổ của các bạn lắm. Cố gắng thêm các bạn, vì trong đạo binh thiêng liêng theo hộ giá Đức Chí Tôn từ khai Thiên lập Địa tới giờ, do theo Thánh Giáo Đức Chí Tôn có nói: Bản Đạo là Ngự Mã Thiên Quân, phẩm tước quyền hành cao trọng ấy phải làm thế nào để dấu hỏi?

Ta có đền đáp, có thể thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn đặng làm phận sự của Ngài hay không? Hay một ngày kia trở về Thiêng Liêng phải thẹn khi ngó mặt Ngài. Bản Đạo nhứt định một hơi thở cuối cùng dầu cho thế nào Bản Đạo cũng quyết tòng mạng lệnh của Đại Từ Phụ làm cho con cái của Ngài đặng giảm bớt khổ não. Tưởng khi các bạn cũng đồng chí hướng với Bản Đạo đó vậy.

Thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái đang làm việc thay thế hình ảnh của Đức Chí Tôn, Bản Đạo xin cả Thánh Thể hãy ngó đến con cái của Ngài đang đau khổ, dốt nát về tinh thần đạo đức, họ thiếu cả tinh thần định phận cho họ, không phải định phận mà thôi, lại thiếu cả tinh thần bảo vệ cái sống của họ nữa, chúng ta ngó thấy cần phải dạy dỗ dìu dắt và an ủi họ.

Ấy vậy cả thầy Thánh Thể Đức Chí Tôn thay thế hình ảnh của Ngài đang lo lập vị cho con cái của Ngài, hình ảnh bóng dáng của Chức Sắc Thiên Phong thay thế

hình ảnh Đức Chí Tôn không có nghĩa lý gì hết. Trọng hệ hay chẳng là cái giá trị đối phẩm Thiêng Liêng cùng Chư, Thần, Thánh, Tiên, Phật mà thôi, Bản Đạo ước mong một đứa em của chúng ta lập nên phẩm vị cho thoát khỏi cái kiếp luân hồi, nếu được như vậy thì công nghiệp của chúng ta rất vĩ đại đó vậy. Hướng chi giờ phút này cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đem đường cho nó, nâng đỡ nó đưa vào phẩm vị Thiêng Liêng Thần, Thánh, Tiên, Phật thì Bản Đạo tưởng không có danh dự nào bằng, không có phận sự cao trọng nào hơn.

Giờ phút này nó đã chịu khổ não nhiều rồi, đau khổ Đời, lại kế tiếp đau khổ Đạo, hôm nay Thánh Thể của Đức Chí Tôn yêu ái và gửi gắm cho ta lãnh sứ mạng dìu dắt đoàn em đó vậy. Có một phương thế hay hơn hết mới có thể bảo vệ ta khỏi lạc lẫm, phận sự ta đối đãi cùng đoàn em có một phương pháp duy nhất là chỉ thương yêu mà thôi. Dầu cho sự thương yêu ấy có ra vẻ đại dột, ngu khờ nhếch nhã thế nào đi nữa chúng ta cũng chỉ biết thương yêu mà thôi, sự thương yêu đủ với chúng ta làm, mỗi đều không cần tìm phương pháp nào khác, các con Phước Thiện, Hội Thánh Phước Thiện của mấy con tức nhiên Hội Thánh Hiệp Thiên Đài. Chúng Qua có mười mấy người, Chúng Qua không có thể gì an ủi sự thống khổ của toàn thể con cái Đức Chí Tôn choặng.

Chúng Qua có mười mấy người, biến thân ra mấy con, mấy con là hiện thân của chúng Qua thay thế cho chúng Qua dạng tìm phương giải khổ cho thiên hạ làm cho ngọn Cờ Cứu Khổ của Đức Chí Tôn giao cho chúng

Qua dạng thiết hiện ra mãi mãi.

Năm nay là năm bí yếu hơn hết mà gọi là năm hòa bình, mấy em thôi cũng tin bằng như vậy, tin hòa bình đi, hòa bình với đầu óc của mấy em, hòa bình là buổi nào mấy em an ủi cả thiên hạ đau khổ đương nhiên bây giờ đó là hòa bình của mấy em.

Thay thế hình ảnh của chúng Qua giải khổ cho thiên hạ, mấy em ngó lưng lại qua khỏi cơn thử thách của nước nhà chủng tộc rồi trước chúng em sẽ thấy một trường thảm khổ không thể tả đặng. Nào là tật nguyên và bệnh hoạn, nào khổ não, nào truân chuyên đủ mọi điều.

Tình thế đương nhiên bây giờ, mấy em thấy trước mắt là đồng bào Bắc Việt, tội nghiệp thay! Họ bỏ cả gia nghiệp vào Nam, Qua chỉ sợ một điều trong cơn buồn tủi của họ, rồi họ sanh ra chán nản, mấy em thấy vì thiên hạ nâng đỡ binh vực giúp sức cho sự sống còn của họ, Qua sợ không biết thương rồi bạc đãi khi thị, thì nòi giống ta tủi nhục biết bao nhiêu, Qua gửi cho mấy em cái phận sự biến thân ra chúng Qua đi an ủi họ từ nhà, từ người trong cơn khổ não.

Mấy con trong Phục Quốc Hội, những điều Thầy làm không được. Mấy con thay Thầy làm, Quân Đội cũng vậy, Phục Quốc Hội mấy con, không lẽ giờ phút này mấy em biểu Thầy đi ra cỡi ngựa cầm cương đặng làm thế các con, phận sự tối yếu, tối trọng cứu dân, cứu nước, mười mấy năm các con đã hy sinh biết bao xương máu cho Tổ quốc giống nòi. Hôm nay có thể mong ước như Thầy đã mong ước từ vĩ tuyến 17 đổ vô hay đổ ra đối với tinh thần

của ai đã chia rẽ chớ tinh thần của mấy con không chia rẽ buổi nào hết, bởi ngọn cờ Cứu khổ của mấy con, ngọn cờ Bảo Sanh Nhơn Nghĩa của mấy con đã đến nơi nào thì nơi đó gia nghiệp Thiêng Liêng của mấy con. Thầy chỉ sợ mấy con không đến nơi nào thì nơi ấy còn khổ não, thầy chỉ sợ bao nhiêu đó mà thôi, còn sự thắng lợi của cơ quan Phục Quốc Hội không lẽ Thầy đi ra làm chánh trị đương đầu với thiên hạ. Thầy là nòi giống Việt Nam, tranh đấu đặng đem tương lai cho đất Việt, có nhiều điều các con làm đặng mà Thầy không làm đặng, các con có nhiều phương làm mà Thầy không có phương làm, thành thử thật ra từ trước đến giờ sự thâu hoạch thắng lợi đều do công nghiệp của các con chớ chẳng phải của Thầy.

Thầy bất quá chỉ có lời nói mà thôi. Đường lối của các con đi được như hôm nay là dài lắm rồi, đã được hai phần đường. Các con cố gắng thêm và sáng suốt làm thế nào cho phận sự Thiêng Liêng của các con tượng trưng hình ảnh nòi giống của các con. Các con đã tránh đặng một điều là thiên hạ căm dỡ mua chuộc các con, nên Thầy đã yên tâm, thấy Phục Quốc Hội không có cái năng lực nào mua chuộc được, nên Thầy gởi gắm cơ quan chuyển thể một phần cho tay mấy con, Thầy để lời ban khen đã mấy năm qua mọi sự đã đem thắng lợi rất nhiều, nhứt là có một điều làm cho Thầy vui hứng là cơ quan dân vụ của các con nó phù hợp thích ứng với Thầy hơn hết, các con cố gắng với đường lối dân vụ.

Đồng bào Bắc Việt, Bản Đạo đã thường nói: Mảnh đất gấm vóc của Tổ Tiên ta để lại từ Ai Nam Quan đến

Mũi Cà Mau Tổ Phụ ta mua chuộc biết bao nhiêu xương máu, dành để cho nòi giống. Không có mảnh đất nào là không phải của chúng ta, nên nhớ điều đó, đừng vì di cư ngoài Bắc vô rồi buồn rầu, không lo rồi sống đặng lo làm nghề nghiệp, phải cố gắng thêm nhiều hơn nữa, từ trước đến giờ lịch sử đã để lại để chúng ta đã ngó thấy bằng cơ hiển nhiên, hễ mỗi khi có quốc nạn là mỗi khi chúng ta hiệp chủng đó vậy, để người Bắc kẻ trong Nam không biết nhau là gì, nghe giọng khác nhau, những người dốt nát tưởng đâu là người ngoại quốc, cái đó lấy làm nguy hiểm hơn hết.

Hôm nay tình cờ chúng ta được một phương pháp hiệp chủng, cả thầy đồng bào Nam cũng thế, Bắc cũng thế cố tâm một điều cần yếu hơn hết là gây tình thân ái vô biên của nòi giống Tổ Phụ để lại trong đầu óc ta hôm nay có phương thế hiệp chủng cho mạnh mẽ khẩn khích, dầu cho có cực nhọc cũng cố làm, sự làm kia nó sẽ lập lại như hồi nhị Chúa Tây Sơn buổi nọ, nó đi theo tấn tuồng thống nhứt Hoàng Đổ của Chúa Nguyễn khi xưa muốn thiết hiện thống nhứt Hoàng Đổ thì nòi giống chúng ta phải hiệp chủng thống nhứt năng lực lại.

Hại thay! Có một điều khổ não hơn hết là từ ngày nền văn minh của Tổ Phụ ta, của Quốc Đạo ta bị thiên hạ chi phối muốn có sự phân tâm của nước, của chủng tộc, vì lẽ phân tâm ấy hôm nay mới có tình trạng này. Nếu không có Việt Minh thì vinh diệu cho quốc sử của chúng ta biết bao nhiêu.

Đồng bào Bắc Việt hãy nhớ nơi đây là đất địa

của mấy người không phải mấy người ăn tạm ở nhờ, mà là ở trong gia đình Tổ Quốc. Vậy mấy người đừng buồn thảm, cố gắng hiệp chúng với nhau thì mới mong thống nhất Hoàng Đố trở lại.

Bản Đạo xin để lời cầu chúc toàn thể các con của Đức Chí Tôn đó vậy.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 01-01-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 24-01-1955).*

03—DÂN CHỦ XÃ HỘI VÀ CỘNG SẢN XÃ HỘI

THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Ngày 8 tháng 1 Ất Mùi

**B**UỔI mai Bản Đạo đã lên Thiên Hỉ Đài giảng lý do của Đức Chí Tôn đã đợi đến 30 năm khai mở Đền Thờ của Ngài, tương phần nhiều cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái đều biết rõ.

Ấy vậy hôm nay là ngày Lễ Kỷ Niệm của Đạo Cao Đài đã ra mặt Quốc Tế. Nếu luận rằng: Nó đã ra mặt Quốc Tế rồi thì ta cũng nên luận về tình hình đương nhiên của toàn cả các liệt cường của các quốc gia trên mặt địa cầu. Nhất là tình trạng hiện tại của nhơn loại thế nào cả con cái Đức Chí Tôn đều rõ về hai lý thuyết đương đầu với nhau, đương đua tranh cùng nhau đặng đoạt tinh nhuệ của toàn nhơn loại trên mặt địa cầu này.

Bản Đạo không cần luận e mích lòng thiên hạ, chỉ nói rằng: Không phải họ đang mong mỗi điều ấy. Với một tâm tình không vụ tất danh lợi, Bản Đạo nói quả quyết rằng: Hai kẻ muốn thâu hoạch cả tinh nhuệ của nhơn loại đặng làm bá chủ toàn cầu này là hai lý thuyết Dân Chủ Xã Hội và thuyết Cộng Sản Xã Hội.

Chúng ta đã ngó thấy lập trường tranh đấu, hôm nay đã kịch liệt, bởi sự hơn thua của hai khối ấy. Tương lai

họ sẽ đương đầu cùng nhau thế nào rồi Bản Đạo không đoán được. Chỉ có một điều nên để ý hơn hết là giờ phút nào mà người ta đã lấy lý trí xử với nhau không đặng, phải mượn cường lực của võ khí đặng làm sức mạnh của mình thì ngày giờ ấy tưởng cả sự tranh đấu của họ chưa có một phương pháp nào giải quyết đặng.

Một đàng thì chỉ có hỗn ẩu, gian xảo, dối trá nhưt là côn đồ theo tánh chất hỗn ẩu quyết hơn thiên hạ bất cứ một hành vi nào, không kể gì tâm tình quân tử ấy là khối Cộng Sản ý năng lực mình vô đối tự kiêu, tự đại.

Lấy việc nhỏ luận việc lớn khi ta ở cùng chung trong một xã hội nếu cả thấy con cái Đức Chí Tôn để ý điều ấy là ngó thấy, nếu rủi như ta gần gũi đừng nói rằng mình kết bạn hay chung sống gần gũi với những kẻ côn đồ thì chỉ biết “*riêu búa*” là mạnh, lấy hỗn ẩu gian xảo của họ, họ làm khí cụ.

Lời tục có nói: Một kẻ nói ngang ba làng nói không lại, mà hễ ai nói ngược lại thì rút riêu búa ra dọa nạt thiên hạ. Đó là một điều người quân tử gớm ghiết hơn hết. Cho nên không có phương pháp chi mà trị đặng họ, trị đặng định phương pháp nghĩa là làm thế nào trị kẻ vô phu đó với phương pháp đặc sắc hơn định luật của nó, và nó lấy sức mạnh của thuyết Cộng Sản Xã Hội, quyết thắng không kể gì là nhân từ, không kể gì là đạo đức chỉ biết thắng thôi. Tranh sống đặng tạo hạnh phúc đầu cho có hèn hạ, nhỏ mọn tới mức nào thì họ chỉ biết có hưởng hạnh phúc mà thôi.

Còn bên Dân Chủ Xã Hội là thực dân ăn cả của

cải đồng bào, thâu lấy cả của cải phú hữu của thiên hạ làm năng lực mạnh mẽ của mình.

Hai cái đó Bản Đạo tưởng đem để lên mặt cân Công Lý thì ta thấy “*lịch cũng như lương, mà lương cũng như lịch*” có chi lạ. Ngày giờ nào toàn cả nhơn loại tỉnh mộng lại, thấy mình làm khí cụ cho thiên hạ tranh đấu với một tấn tuồng làm cho mình đau khổ, thiên hạ sẽ tỉnh mộng lại không cho họ lợi dụng, cả tín ngưỡng đó, tấn tuồng hèn hạ đó đầu cho các nhà Đạo cũng như hạng côn đồ cướp đảng kia đều cũng vậy. Nếu cả thấy thiên hạ không ngó tới mặt nó, đừng gần gũi nó, thì nó hết sống cùng ta chớ gì. Nó cho nó là mạnh, thiên hạ sợ nó, nó còn nhuệ khí, nó còn nắm cả uy tín của nó. Ngày giờ nào cả thiên hạ đều gớm ghiết không còn ngó tới nó nữa thì nó phải tiêu hủy chớ có gì đầu.

Giờ phút nào cả quốc gia nhược tiểu không để cho họ lợi dụng mình nữa bất kỳ trong hai khối đó. Tự chủ lấy mình, tự quyền lấy mình, một người làm không được, năm bảy người làm, một nước yếu hèn, năm bảy nước hiệp lại đương đầu với họ, vạt bỏ hai khối đó ra, thiên hạ mới hòa bình, duy có lẽ đó thiên hạ mới hòa bình mà thôi.

#### Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 08-01-Ái Mùi nhằm ngày (dl. 31-01-1955)*.



## 04—LỄ XUẤT QUÂN - VAI TRÒ VÀ NHIỆM VỤ QUÂN ĐỘI CAO ĐÀI

*Đức Hộ Pháp để lời cảm ơn các quan khách và để lời phủ dụ chiến sĩ Cao Đài trong dịp Lễ Xuất Quân của Quân Đội Cao Đài ngày 9 tháng Giêng năm Ất Mùi*

**T**HƯA cùng Chư Viên Quan Chức Sắc Đời và Đạo. Trước khi Bần Đạo để lời, Bần Đạo xin nghiêng mình cảm ơn toàn cả thầy đồng bào đôi bên niềm tình của Quân Đội và của Đạo đến dự lễ đông đảo và long trọng làm cho rõ ràng thêm về Đạo, Bần Đạo xin cúi mình cảm ơn toàn thể.

Thưa cùng toàn thể đồng bào Bần Đạo xin để lời cùng các Ngài trước vận mạng đương nhiên của Tổ Quốc nòi giống tới một giai đoạn yếu trọng, nếu không nói đã đến một giai đoạn khó khăn đang định vận mạng tương lai của nó, nhứt là Bần Đạo xin để lời riêng biệt cùng các nhà văn sĩ cùng các sử gia, trên chín năm tranh đấu hôm nay cái phận sự ấy yếu trọng cho các Ngài hơn hết, bởi nó đến giai đoạn chúng ta phải tranh đấu về trí thức tinh thần, nếu không nói ra rằng: Ta vẫn tiếp tục đương tranh đấu về tâm lý. Tưởng khi trên chín năm quốc cường thâu hồi độc lập cho Tổ quốc giang san các Ngài có sẵn trong tay một sử liệu có thể một ngày kia ngòi bút quý báu của các Ngài lưu lại cho hậu tấn một kiểu vở, một khuôn

mẫu y theo tinh thần cố hữu của Tổ Phụ đã để lại, cái chí quật cường 80 năm đô hộ khiến cho đồng bào chúng ta muốn giải thoát thâu hồi độc lập và Hoàng đồ của Tổ Phụ lại; một giang san gấm vóc như thế, nên buộc chúng ta hy sinh xương máu, từ cổ kim vẫn vậy, luật Thiên Điều dưới thế này chẳng đều chi mà ta xin dâng, ta chỉ phải mua phải chuộc với một giá cho đồng giá trị với vật mà ta muốn thâu hoạch. Nhưng ôi thôi! Vật của toàn quốc dân đồng bào muốn thâu hoạch ấy, vật đó quý giá không tưởng tượng cho nên phải trả một giá rất mắc là cái giá xương máu trên chín năm tranh đấu.

Thưa cùng đồng bào, các nhà văn sĩ, các vị cầm bút đang dìu dẫn cả tinh thần trí não của chúng tộc ta buổi hôm nay. Có lẽ khi trong lúc rời rãnh các Ngài có thể để một dấu hỏi? Cái đường lối của Đạo đã tự xưng là Quốc Đạo hỏi lấy cả tánh chất của nó đã hiển nhiên trở nên một nền Đạo cho Quốc tế mà cái nạn nước của họ như thế này thì phương pháp giải quyết của họ như thế nào mà chớ?

Có lẽ trong khi rãnh ấy các Ngài cũng để dấu hỏi ấy (?) Trường hợp đó thử nghĩ những kẻ trí thức tinh thần phải đi đường lối nào? Phải dùng giải pháp nào? Nhứt là của Bần Đạo sau 5 năm đồ lưu trở về nước năm 1946 cả cái tình trạng của nước nhà các Ngài cũng hiểu thấu. Bần Đạo xin thành thật buổi nọ Bần Đạo đã bí lối không ngộ thoát, một đảng thì Việt Minh lợi dụng tinh thần ái quốc của toàn thể quốc dân đồng bào chỉ hướng vô một điều là lập trường cứu quốc, nhờ cái năng lực mạnh mẽ và quyền năng ấy họ đã nắm trọn sứ mạng của

nòi giống và Tổ quốc trong tay từ Nam chí Bắc, nếu như cơ cấu tranh đấu của họ quả là một cơ cấu quốc gia chơn chánh, thì sự thâu hoạch và thống nhất Hoàng đô đã làm rồi, đã thành tựu rồi.

Hại nổi! Họ phải xu hướng theo hai chí hướng của hai khối nhứt là họ vẫn thấy khối Cộng Sản lấm lạc, là nươg nơi khối ấy mà họ định mạng tương lai nước nhà chủng tộc là cái lấm nhứt hết.

Nếu quả nhiên cái định hướng của họ đem lại thắng lợi cho nước nhà, cho chủng tộc thì Bản Đạo tưởng không nói rõ ra cả thầy đồng bào đều biết, cũng như những kẻ tôi đòi đổi chủ mà thôi chớ không chi khác. Ngó ngọn cờ độc lập mà vẫn lệ thuộc như xưa, thì làm thế nào tạo hạnh phúc giống nòi đặng! Hại nổi! Khi về nước bên này giành giựt cả quần chúng, thì bên kia cũng giành giựt cả quần chúng, bên này Việt Minh, bên kia Pháp, khối Quốc Gia hai tình thế rất nguy hiểm với hai lăng tên mũi đạn.

Thưa cùng cả thầy đồng bào, thử như thế đồng bào mới chỉ con đường nào cho Bản Đạo đi mà chớ, có một con đường duy nhứt là con đường có của chúng ta mà Tổ phụ chúng ta để lại. Con đường đã có trên 4.000 năm lập quốc và 4.000 năm văn hiến. Là con đường duy nhất là Bản Đạo phải đi, mà đi con đường ấy, ôi! không biết bao nhiêu đau khổ, đã hy sinh cái khối xương máu của chiến sĩ Cao Đài làm thành, làm lũy đặng bảo vệ sự sống của nòi giống dưới ngọn cờ “*Bảo Sanh Nhơn Nghĩa Đại Đồng*” nếu toàn thể đồng bào hiểu cái tâm lý của nó sẽ ứa lụy cùng Bản Đạo mà chớ!...

Có một phen Bản Đạo tuyên bố Quân Đội Cao Đài xuất hiện ra đặng làm tấm bình phong chịu chết cho giống nòi khỏi chết, bảo vệ sống còn cho nòi giống bảo thủ cái nhơn nghĩa của Tổ phụ để lại. Có nhiều khi Bản Đạo cũng lấy làm đau đớn lắm vậy.

Nhưng nghĩ đến cái sứ mạng Thiêng Liêng cao cả ấy có chút an ủi mây may trong tâm não.

Các con Chiến Sĩ Cao Đài từ Thượng Hạ Sĩ Quan đi chí đến Binh sĩ, một phen nữa Thầy xô các con ra hy sinh cứu nòi giống và Tổ Quốc các con. Tương lai vận mạng như vậy các con tiếp tục tranh đấu cho kỳ được đặng thâu độc lập cho giống nòi cho Tổ Quốc các con.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 01-01-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 01-02-1955).

## 05—LỊCH SỬ THÀNH LẬP HỘI THÁNH PHƯỚC THIỆN HIỆP THIÊN ĐÀI

ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO

Ngày 12 tháng 1 năm Ất Mùi tại Văn Phòng Hội Thánh Phước Thiện kỳ  
lễ Khánh Thành Dinh Thự

**N** NGÀY nay là ngày Lễ Khánh Thành các Dinh Thự cùng trong cuộc Lễ Khánh Thành Đền Thánh.

Khởi đầu Bản Đạo đi viếng các Dinh Thự nơi Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài, Bản Đạo chỉ đến viếng chớ không thuyết Đạo, đến đây là Văn Phòng Hội Thánh Phước Thiện, Bản Đạo cho toàn Chức Sắc đương quyền Hành Chánh Đạo được rõ mục đích của Hội Thánh Phước Thiện do đâu mà sản xuất, bởi trong Pháp Chánh Truyền Chí Tôn lập Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, Hội Thánh Cửu Trùng Đài mà trước khi Chí Tôn đến giao truyền mỗi Đạo là Thiên Điều đã định mở cửa Thập Nhị Khai Thiên đặng đem cờ cứu khổ để tại mặt thế này mà cứu vớt toàn cả Cửu nhị ức nguyên nhân con cái của Ngài. Chí Tôn giao phó cho Hiệp Thiên Đài mà trong Chức Sắc Hiệp Thiên Đài chỉ có 15 Ngài Thập Nhị Thời Quân với Thượng Phẩm, Thượng Sanh và Bản Đạo; trong 15 thì có 4 - 5 ngoe lãnh lĩnh mà thôi. Đức Chí Tôn kêu anh Cao Thượng Phẩm lãnh trách nhiệm lo cứu thế kế anh

qui thiên để lại cái gánh nặng nề cho Bản Đạo, Bản Đạo đã thường nói hôm ngày chúc xuân và nơi Đại Đồng Xã, Hội Thánh Cửu Trùng Đài của Giáo Tông, Hội Thánh Phước Thiện của Hộ Pháp tức là Hiệp Thiên Đài đó vậy. Hội Thánh Phước Thiện là thay thế cho Hiệp Thiên Đài lo cứu khổ để giải khổ cho toàn cả nhơn loại, mà Hiệp Thiên Đài chỉ có lãnh lĩnh 4 - 5 vị làm sao lập thành cơ cứu khổ được cái Bí Pháp, chi Pháp Chí Tôn đưa ra biểu phải làm mà trong Pháp Chánh Truyền không có định, Bản Đạo chỉ lấy bài Thi văn của Đức Chí Tôn dạy mà lập thành dấu cho cả chơn hồn đã siêu lạc nơi nào sau này cũng phải nơi cửa Phạm về cùng Ngài.

Bài thi văn như vậy:

*Tinh ngộ xá thân tại Phạm Môn,  
Khuyến tu hậu nhứt độ sanh hồn,  
Vô lao bất phục bởi Chơn mạng,  
Tinh thế kỳ thân đắc Chánh tôn.*

Vì bài Thi văn của Đức Chí Tôn dạy đó mà Bản Đạo mới lập ra Phạm Môn có Phạm Môn rồi mới có sản xuất Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng (\*1) thì không thể nào lập thành Hội Thánh Phước Thiện được, bởi chữ Phạm Môn là Phật, Phạm Môn là cửa Phật chớ không phải Phạm là họ Phạm; buổi đó cũng có nhiều tiếng phân vân nói Bản Đạo lập Phạm Môn tức là lập theo họ Phạm của Bản Đạo, Bản Đạo cũng như tấm bình phong đứng giữa hứng chịu. Sao Bản Đạo không đầu kiếp các nơi họ Nguyễn, họ Trần mà đến ngay nhà họ Phạm mà để khiến cho Bản Đạo phải chịu oan ức. Những tiếng phân vân ấy,

Bản Đạo cũng chẳng màng, cứ lo cho kỳ được, bởi vì sự công chánh Bản Đạo đứng giữa đây Bản Đạo phải nói Bản Đạo nói thiệt cả sự nghiệp của Đạo còn tồn tại đây là do nơi tay của Phạm Môn nếu không có Phạm Môn thì Bản Đạo không đứng vững, Đức Chí Tôn đã định cho Bản Đạo 72 vị Môn Đệ mà chia ra hành sự 36 - 37 vị, buổi đó Thầy trò chịu cực khổ tâm phương để tạo nghiệp mà bị chúng sanh đánh đổ đến đổi vận lương thực lục tinh đem về Tòa Thánh mà cũng bị ngăn cản quyết bỏ đói cho chết, mà tội nghiệp thay họ không thối chí ngã lòng, cứ cương quyết theo Bản Đạo cho đến ngày lập thành Hội Thánh Phước Thiện. Thật nỗi khổ tâm của anh em Phạm Môn chỉ lấy hai bàn tay trắng mà tạo nên sự nghiệp cho Đạo, họ chỉ bắt gió nắm hình, lấy không làm có ngày nay Cơ Quan Cứu Khổ đã thành tướng nơi Hội Thánh Phước Thiện các trách nhiệm trọng yếu phải lo hiện trước mặt gần đây là Bảo Cô Nhi bên kia là Khách Đình về mặt Tang Tế đều phải lo mọi hình thức nên Bản Đạo nói mấy người mà về ở nơi Tòa Thánh liệu lo bẻ uống thuốc mạnh thì thôi, coi bộ nhắm bẻ không mạnh liệu bẻ không kham họ sẽ đem bỏ đại tại Khách Đình cho Hội Thánh chôn cất làm sao thì làm, đã vậy mà còn phải lo tạo hình tướng vĩ đại Bản Đạo nói cái vĩ đại của nó chớ không có nói cái nhỏ với kia là Trí Huệ Cung cũng bảo giá phụ giành cho người giá phụ cũng là Nữ Phái chơn tu tức là nhà Tu của Nữ Phái.

Trên một hình tướng đang khởi tạo là Vạn Pháp Cung trên núi nhà Dưỡng Lão tức là nhà Tu của Nam Phái. Cả hình tướng ngày nay đã biểu lộ trước mặt toàn cả nhơn sanh ai ai họ cũng đều cảm kích hồi trước kia

có tướng mà không có hình, ngày nay hình tướng nên được thì sự tiến hóa của Hội Thánh Phước Thiện từ đây sẽ vững chắc không còn lại một trở lực nào mà làm cho cơ cứu khổ của Chí Tôn phải ngưng bước và Bản Đạo sẽ cho Hội Thánh Phước Thiện hay rằng: Từ đây Hội Thánh Phước Thiện sẽ được bảo đảm.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 11-12-01-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 04-02-1955).

(\*1) Nơi đoạn thứ 5: Vì bài Thi văn của Đức Chí Tôn dạy đó mà Bản Đạo mới lập ra Phạm Môn có Phạm Môn rồi mới có sản xuất Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng thì không thể nào lập thành Hội Thánh Phước Thiện được,....

**Chúng tôi nghĩ đoạn trên có thể là:** Vì bài Thi văn của Đức Chí Tôn dạy đó mà Bản Đạo mới lập ra Phạm Môn có Phạm Môn rồi mới có sản xuất Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng. Nếu không có Phạm Môn thì không thể nào lập thành Hội Thánh Phước Thiện được,....

## 06—CÔNG TRẠNG CÁC THÁNH TÔNG ĐỒ ĐẠO CAO ĐÀI

*ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT MINH CÔNG TRẠNG CÁC THÁNH  
TÔNG ĐỒ trong khi làm lễ thiêu xác ngày 15 tháng 1 Ất Mùi*

**T**HƯA cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam Nữ Lương Phái, các em toàn cả con cái Đức Chí Tôn Nam Nữ, thanh niên của Đạo.

Chắc có lẽ cả thầy con cái của Đức Chí Tôn đều để dấu hỏi? Cái nghĩa lý của cuộc Lễ Khánh Thánh Tòa Thánh và Lễ Thiêu Xác của các Thánh Tông Đồ.

Có lạ chi, không cần kiếm đầu sấu xa hơn nữa ở nơi mặt thế này dầu cho Đạo nào họ cũng thường để một cái mơ vọng là kiếp sanh của mình làm thế nào cho ngộ Đạo.

Một cái câu Sấm Truyền từ xưa để lại có nói rằng:

*“Hữu duyên mới gặp Tam Kỳ Phổ Độ,  
Muôn đời còn tử phủ nêu danh”*

Ngộ nghĩnh cho chúng ta nên để ý là cái khéo lựa chọn và biết tìm đường và ngộ Đạo ấy.

Cả toàn thể quốc dân của chúng ta hạng Đại Đức cũng nhiều, hạng học thức cũng nhiều, nam cũng thế, nữ cũng thế. Vì sao họ không giành chỗ của ông Lê Văn Trung, ông Cao Quỳnh Cư, bà Lâm Hương Thanh,

ông Lê Bá Trang, không lẽ trong thế gian này có người đó, mà còn nữa.

Ôi! Tưởng cả công nghiệp của cả kiếp sanh dành để như họ, nếu có kẻ thiệt biết tìm cái đại nghiệp Thiêng Liêng của mình, biết bao nhiêu sự thềm thuồng của thiên hạ, danh giá họ đặng như thế, Đạo của ta và phận sự của ta dầu chi ta cũng là hiện thân của họ, phải chăng chúng ta đã làm giá trị Thiêng Liêng của họ thêm quý báu thêm tối trọng, thêm cao thượng hơn nữa.

Cả con cái của Đức Chí Tôn đều hiểu nơi Bát Quái Đài là hồn của Đạo tức nhiên là Tòa Ngự của Đại Từ Phụ và là nơi Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng ngự. Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật họ đã tìm họ đã đoạt đặng một chỗ nơi đó đặng họ ngự. Không phải dễ gì trong kiếp sanh hữu duyên đặng đoạt được như thế.

Đám thanh niên Nam Nữ lương phái suy nghĩ coi, tìm một công nghiệp tương lai, cái trọng, cái khinh, cái bên, cái bờ, cái giá trị, cái vô giá, tưởng khi cả tinh thần toàn thể con cái Đức Chí Tôn đều đã quyết định rồi mà chớ.

Ngọn lửa sẽ thiêu các các Thánh ấy, nó sẽ biến thành ngọn lửa thiêng nó sẽ làm sáng chói Đạo Cao Đài đặng kêu gọi cả tinh thần nhơn loại tìm một con đường giải thoát của họ, con đường cứu khổ của họ mà nó cũng sẽ là ngọn lửa thiêng liêng dìu dẫn cả tâm hồn con cái Đức Chí Tôn luôn cả Thánh Thể của Ngài nữa.

Cái danh giá của họ Bản Đạo không luận tới công nghiệp của họ cũng thế, Bản Đạo cũng không muốn nói tới. Chỉ thấy một điều là tiếng gọi thiêng liêng của Đại Từ

Phụ buổi ban xưa trong thời nòi giống Việt Nam ta còn đương bị trong ách lệ thuộc. Danh giá của họ, sự nghiệp của họ, có thể bị quyền lực áp bức làm cho nó tiêu hủy họ có thể khổ não cả sanh mạng của họ khổ não luôn về tương lai danh phận của họ mà họ vẫn coi cái đó là thường. Duy có tiếng gọi thiêng liêng của Đức Chí Tôn là trọng hệ. Nhứt là phế Đời hành Đạo. Cả con cái Đức Chí Tôn sẽ để dấu hỏi (?) Ủa ... làm sao Hộ Pháp để trọn vẹn công nghiệp có hơn tất có định hạng sao Hộ Pháp để cho họ đồng phẩm với nhau như thế?

Bần Đạo chỉ nói dứt một điều là về Pháp Luật, Bần Đạo làm Hộ Pháp dẫu cho buổi họ loạn bao nhiêu chỉ dùng cả quyền lực đặng bảo thủ nền Chơn Giáo của Đức Chí Tôn mà thôi. Ngoài ra họ là bạn, họ là đoàn anh, tình đó cao trọng hơn hết. Thứ nhì nữa là cả tội tình cái kẻ nghịch Đạo trước mắt Bần Đạo vô giá trị. Giá trị thiệt hay không là ngọn lửa thiêng ấy làm cho bùng dậy Quốc hồn nước Việt Nam, tinh thần tối cổ và văn minh tối cổ của nòi giống, cái đó là trọng hệ hơn hết.

Cả con cái của Đức Chí Tôn nên nhớ điều đó.

#### Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 15-01-Ái Mùi nhâm ngày (dl. 07-02-1955).

## 07—ĐẠI HỘI LONG HOA

*BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP tại Đền Thánh đêm 30 tháng 2 năm Ất Mùi*

MẤY em Nam Nữ lưỡng phái, đêm nay Qua không giảng Đạo mà chỉ nói cùng mấy em, xin kiêu lỗi cùng chư Chức sắc Thiên Phong Thánh Thể của Đức Chí Tôn.

Hôm trước qua có mời Khâm Thành, các Đầu Phận Đạo vào Hộ Pháp Đường, Qua có thuyết minh cho họ nghe, vì Đại Hội Long Hoa nó sẽ có tại Tòa Thánh này đầu năm Tý. Mấy em cũng chán biết cái đại nghiệp của Đạo đều do tay của mấy em tạo dựng Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy. Đức Chí Tôn đã đến 30 mươi năm nay, Ngài đến Ngài nói thật thà chơn chất rằng: Đại Từ Phụ là ông già nghèo, ông nói trong hai câu thi:

*“Trời trời mình không mới thiệt bần,  
Một nhánh sen trắng nấu nường chân”.*

Ông đã nói ông là ông già nghèo, ông đến ông dùng có một cái Cơ đặng lập Thánh Thể của ông mà ông giao phó cho một trách nhiệm tối ư quá quan trọng là phải lập nghiệp cho cả toàn con cái đau khổ của ông. Mấy em mới nghĩ lại đó coi, chúng Qua không phải là làm chúa ở toàn cầu này, hay làm chúa một nước, cũng

hai tay trắng mà thôi, hiển nhiên hôm nay chúng Qua đi được một đời đường nhờ Đại Từ Phụ diu dắt và nhờ tay của mấy em đã hy sinh từ giọt mồ hôi, giọt nước mắt mới tạo dựng nên nghiệp Đạo như thế này. Nếu chúng Qua nhìn rằng sự thật thì ta nói nó không phải đủ sang giàu mà ngày hôm nay có thể làm một bóng mát, một cái Nhà Thờ chung cho con cái khổ não của Ngài, để nương bóng Từ bi của Ngài đặng.

Mấy em cũng đủ biết giá trị hy sinh của cả mỗi người mấy em như thế nào, Qua chẳng cần phải dài luận cho lắm, thì đáng lẽ ra thời buổi ly loạn này, nhứt là Qua và Thánh Thể Đức Chí Tôn đã biết cái thân phải truân chuyên của mấy em là thế nào, cái phương sanh sống của mấy em đã bị phá hoại là thế nào, cái khó khăn của mấy em phải bảo vệ cả sắp nhỏ tức nhiên tương lai hương hỏa của Đạo là thế nào. Lý ra chúng Qua không làm mấy em khổ trí nhọc tâm nữa để từ từ bước đến nhờ ân Đức Chí Tôn diu dắt đi, xin miễn đi từ từ nhi tấn mà thôi, đừng đứng chững lại đó.

Trót 30 năm Qua sống chung với mấy em cũng như Thánh Thể của Ngài, mấy em dòm lại coi, đoàn anh của mấy em già nua, chính mình Qua đây đã 66 tuổi rồi, chẳng lẽ tuổi Qua lột da sống đời đặng vùa giúp tay chơn đầu óc với mấy em mãi mãi. Cái đại nghiệp này lưu lại cho mấy em hay chẳng là do nơi kế chí của mấy em, mấy em cố gắng đặng lưu lại cho máu mủ không biết chừng nào đường lối Tổ Tiên mấy em đã trở bước lại đây họ được hưởng một cái hạnh phúc, công nghiệp của mấy em chút

nào hay chút nấy, ngặt một nỗi là cả cái phận sự thiêng liêng của Đức Chí Tôn giao phó trong đây có nhiều điều buộc ta phải cố gắng làm cấp cấp ngày giờ Đức Chí Tôn đã định mới đặng. Mấy em cũng đã biết trong Kinh Đại Tường Đức Chí Tôn đã nói rõ:

*“Hồn Nguơn Thiên dưới quyền Giáo Chủ,  
Di Lạc Vương thâu thủ phổ duyên.  
Tái sanh sửa đổi chơn truyền,  
Khai cơ tận độ cứu tuyền diệt vong”.*

Mấy câu trên Qua không cần giải nghĩa, duy có câu: *“Khai cơ tận độ cứu tuyền diệt vong”* mấy em biết là thế nào? Đối với nhơn loại kể từ ngày hôm nay tức nhiên từ ngày mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cho mãi mãi tới tận thế cái địa ngục dưới kia đã bị tiêu diệt rồi, Thập Điện Diêm Cung đến rước mấy em nó đã vong phế rồi, mấy em không còn sa xuống cửa Địa ngục, mấy em không còn chịu dưới quyền của Thập Điện Diêm Cung, cái đó là hệ trọng hơn hết.

*“Hội Long Hoa tuyển phong Phật vị”*

Mở Hội Long Hoa để tuyển phong một vị Phật hay nhiều vị Phật.

*“Cõi Tây Phương khừ quỷ trừ ma”*

Nơi Tây phương Cực Lạc cũng vậy, tảo thanh không còn ma hồn quỷ xác đến đây nữa.

*“Giáng Linh Hộ Pháp Di Đà,  
Chuyển cây Ma Xứ đuổi tà trục tinh”*

Câu này rất rõ mấy em điều biết.

*“Thâu các Đạo hữu hình làm một,  
Trường thi Tiên Phật vượt kiếp khiên”*

Cái trường thi Tiên của bậc Tiên đoạt vị Phật.

*“Tạo đời cái dữ ra hiền”*

Câu đó Qua không cần giải nghĩa.

*“Bảo sanh năm giữ diệu huyền Chí Tôn”.*

Tới năm Tý sẽ mở Hội Long Hoa tuyển phong Phật vị tại Tòa Thánh này. Mấy em làm cho kịp, Qua nói quả quyết mấy em làm không kịp, mà Qua có qui liễu trước đi nữa thì cái tội ấy về mấy em chớ không phải về Qua, nhớ điều đó, Qua cố gắng, Qua tận trung cùng Đạo, tận hiếu cùng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, Qua chỉ ước cho giòng máu Thiêng Liêng của mấy em đây nó hưởng một điều trọng yếu không biết bao giờ, ngày giờ Qua không có thể định trước, không có quyền gì định trước. Qua hứa hẹn điều đó đặng; Qua ước làm thế nào cho giòng máu Thiêng Liêng của mấy em đây nó gặp mặt Đức Chí Tôn đến tại thế này, lấy một quyền năng Thiêng Liêng của ông như ông đã đến Đền thờ Tây Tạng kia vậy. Hễ nói đến Đền thờ Tây Tạng Đức Chí Tôn đã đến Qua cũng nên tường thuật điều đó cho cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều nghe hiểu.

Năm 1917 khi Cộng sản đã đánh đổ Đế quyền của Nga, các bậc công hầu đời phong kiến của Tô Nga buổi nọ đều phải đào tẩu, nhứt là Bạch Nga, Xích Nga không nói gì, còn Bạch Nga thì phải trốn không thôi bị chúng tàn sát. Trong đó có một vị Bá tước cũng chạy giặc qua Tây Tạng, khi qua đây với một số người bạn, cũng được hai

mười mấy người nương thân nơi Tây Tạng. Dalai Lama ông nghe cả cái khổ não của họ, cả cái hoạn nạn của họ, ông thương quá chừng quá đỗi, ông bảo vệ, ông nuôi nấng.

Ông Dalai Lama là Phật vương của xứ Tây tạng, mấy em dễ biết chẳng phải ông ở xứ Tây Tạng đặng ẩn thân mà thôi, mà ông còn bảo vệ nuôi dưỡng nữa. Ngày nọ vị Bá Tước buồn rầu nhớ quê hương, nhớ vợ con, nhứt là đi một thân mình, còn cả thầy các tướng quan phần nhiều là vợ theo cùng Ngài cũng có vợ con để lại bên Tô Nga hết, chạy giặc qua bên Tây Tạng nương náu đó vậy thôi? Đức Dalai Lama ông hiểu thâm tình của vị Bá Tước đó, ông hiểu sao không biết, ông dạy Đạo cho ông kia nghe, một khi đó thì ông sửa soạn, ông đi vô Đền Thờ, ông ăn mặc sắc diện khác hơn buổi trước làm cho nhiều hàng các quan theo Bá Tước hỏi, không lẽ giấu họ. Ông mới nói thiệt rằng: Đêm nay là đêm Đức Chí Tôn ngự tại Đền Thờ, mấy vị trong buổi khổ não nghe tới danh Đức Chí Tôn đến, mừng quá hỏi, vậy chớ chúng tôi có thể vô châu trong đó được không? Thì Ông Dalai Lama nói: Mấy người cứ đi theo tôi, ông dắt vô trong Đền Thờ họ theo họ tọc mạch hỏi, làm sao mà biết Đức Chí Tôn đến, mà Chí Tôn đến thế nào? Tôi dặn mấy Ngài nghe các cái chuông chung quanh Đền Thờ reo một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa chạy rần rần đó là Ngài đến, là Đức Chí Tôn đến, vô đó rồi ông Dalai Lama ông dắt vô trong một cái phòng thấp đèn mờ vậy thôi. Ông đem vị Bá Tước với mấy người bạn khi vô trong đó ông để ngồi, ông biểu cầu nguyện, ông Bá Tước ông đương rầu khổ não tâm hồn quá lẽ đi, ông cầu nguyện hay không biết phép



của ông Dalai Lama hay phép Thiêng Liêng của Đại Từ Phụ làm nên không hiểu, thì trong phòng đó ở đằng sau có một tấm như ni đen hay là vải mà trải nguyên cả một phòng to lớn vậy.

Ông Dalai Dama biểu ông Bá Tước chú ý dòm vô đó, cả thầy câu nguyện rồi dòm vô, ban đầu thấy như một ngọn khói, mà ở ngoài bay vô trong phòng đó ngay chỗ ông vẽ rồi nó tràn vô cả cái khói đằng sau đen rồi cái khói trắng nó hiện hình ra một cái phòng nhà của ông Bá Tước ở trong đó, bà Bá Tước với đứa con đương nhớ chồng ôm mặt sầu thảm một cách. Ông nọ thấy rầu, ông cúi mặt xuống, ông khóc lớn lên, mấy người kia cũng đổ lụy hết thầy, rồi cái khói đó tan đi, khói đó tan miếng màn đen như củ. Thấy cái đó rồi ông Dalai Dama ổng mới dắt mấy người đó vô Đền Thờ thì ngay đúng giờ Tý cũng như giờ mình cúng đây. Quả nhiên nghe các chuông treo chung quanh Đền Thờ đều reo lên một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa thì hết thầy các vị Đại đức đều cúi mọp đầu xuống, tới chừng đó có một mình ông Bá Tước với mấy người Nga tọc mạch họ ngược lên dòm thì vừa ở trong Đền u u ám ám vậy thôi, chớ không có sáng sủa như đèn điện mình đây, thì đó nó làm sáng rõ chiếu diệu như ban ngày, ánh hào quang chiếu toàn trong Đền Thờ đều sáng hết, ở ngoài dường như một bóng sáng đi tuốt vô trong, chừng đó họ sợ, họ cúi đầu xuống, tới chừng Đại Từ Phụ phát thình lên giảng đạo rồi họ ngó lên họ tỏ cái thể Đức Chí Tôn không rõ ràng lắm, họ thấy cái trạng đẹp để hào quang chiếu diệu sáng ngời đẹp lắm, họ chỉ nói có bao nhiêu đó mà thôi.

Khi giảng đạo rồi Đức Chí Tôn nói:” Trong 40 năm kể từ 40 năm thì nhơn loại đau khổ luôn luôn, Mỗi lần Đại Từ Phụ đến 50 năm, Ngài trở đến tại Đền thờ Tây Tạng, thành thử mình tính lụng lại năm 1917, năm nay là năm 1955 nó là 38 năm hử ? 38 năm rồi còn hai năm nữa thiên hạ mới yên, mới thái bình, thành thử Qua ngó thấy dường như trúng quá chừng quá đối, để mà coi số nó có quả quyết vậy không đó, tại Đền thờ Tây Tạng Qua thấy họ hưởng được hồng ân của Đức Chí Tôn vô đối là Đức Chí Tôn đến với họ không biết đạo đức uyên thâm của xứ Tây Tạng, Đạo của họ sản xuất ra ngày nào mà họ được hưởng hồng ân vĩ đại như thế.

Đền thờ Jérusalem ở Palestine bên Cận Đông thì Đại Từ Phụ có đến một lần, đến một cách oai nghiêm quá chừng, quá đối, thiên hạ nhắc lụng lại giờ làm cho Qua sợ sệt lắm. Trong Đền Thờ Jérusalem như các thầy Sãi ở nơi đó phụng sự hương khói cũng như làm Từ nơi đó là giòng dõi Lévi, Lévi là con út ông Abraham.

Có lẽ Đền Thánh này Qua dám chắc thế nào Đức Chí Tôn cũng đến tại chưa đến là vì lẽ gì? Lý do gì chưa có trọn vẹn đây.

Mấy em cố gắng đi, từ đây tới sau cho tới ngày Long Hoa Đại hội nên hư, đặng thất, điều gì Qua lập Đại hội Long Hoa được hay chẳng Qua phú thác nơi tay mấy em đó vậy.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật

## LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP VI-3

---

dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung, Hội Chuyên Gia Việt Nam  
1995-1996: *Ngày 11. 30-02-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 23-03-1955).*

## 08—VÌ SAO ĐỨC CHÍ TÔN ĐẾN VÀ NGÀI ĐẾN ĐẶNG LÀM GÌ

---

### 08—VÌ SAO ĐỨC CHÍ TÔN ĐẾN VÀ NGÀI ĐẾN ĐẶNG LÀM GÌ?

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

*Đêm 15 tháng 3 nh- Ất Mùi*

ĐÊM nay có lẽ giảng Đạo hơi dài một chút, Đại Đàn giờ không đủ đăng giảng, chớ Tiểu Đàn có thể ít mệt hơn, dầu có nghe nhiều một chút cũng không đến nước.

Đêm nay Bản Đạo giảng vì lẽ gì Đức Chí Tôn đến và đến đăng làm gì? Và cái nền Chơn Giáo của Ngài là sao? Bản Đạo đã đăng nhiều lời của mấy em nhứt là trong Bàn Trị Sự tức nhiên là hàng Em của Hội Thánh hay Thánh Thể út của Đức Chí Tôn, nghĩa là con cái yêu dấu của Ngài hơn hết đã phàn nàn thấu tới tai Bản Đạo.

Thời cuộc biến thiên thế nào không biết mà cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn dầu Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy đã bị thiên hạ lợi dụng quá lẽ, lợi dụng về xương máu, lợi dụng về tài sản cho tới nước, lợi dụng tâm đức hiền lương của họ rồi lại còn kêu vói lên chẳng biết Thánh Thể của Đức Chí Tôn kia họ có mở con mắt Thánh đăng họ thấy hay chẳng hay họ đã mù quáng.

Vì lẽ cho nên đêm nay Bản Đạo mới giảng ba đề thiết yếu ấy mà cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều hiểu,

chẳng phải ngoài Đời kia mà thôi, tới trong cửa Thiêng Liêng của Đạo, các em Nam, Nữ đều ngó thấy tinh thần của toàn thể Nhơn loại đã bị khảo đảo một cách quá lễ, từ cổ chí kim tới giờ chưa có cái khùng hoảng tinh thần của Nhơn loại trên mặt địa cầu. Hôm nay nó làm cho toàn thể hễ nước nào mạnh giàu liệt cường chừng nào thì cái khùng hoảng tinh thần của họ lại càng quá lễ vô độ không thể gì luận được, không thể tả được, họ sống lợi với cái tinh thần hồi hộp sợ hãi, cái quái dị hơn hết là họ càng mạnh thì Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ lại cho họ thấy cái mạnh của họ là cái chết của họ, ngộ nghĩnh là có bấy nhiêu đó. Ai đời móc cả cái óc não, cả cái khôn ngoan, cái hay biết ra đặng tìm cái năng lực vô đối tức là nguyên tử lực, rồi còn tò mò kiếm một cái mạnh hơn nguyên tử lực ấy nữa, mấy thứ bom đương nhiên bây giờ nó giết hại Nhơn mạng coi như con muỗi, con kiến.

Cái mạnh của họ nó trở lại dọa nạt họ phải sợ nó, ngay đến đối như ông Thủ Tướng của nước Anh là ông Churchill ông là người hai lần hai cái đại chiến, ông cố chịu hết, ông là một đại tướng phi thường của nước Anh, nếu ta có thể nói sự công bằng thì từ thử tới giờ nước Anh chưa có vị Thủ Tướng nào phi phạm như thế đó, khi nọ ông than, ông nói kể từ ngày đã xuất hiện bom nguyên tử, tôi thú thật với các Ngài, tôi ngủ không yên giấc. Ông thường có nói rằng: Ông ăn không ngon, nằm không ngủ, như nước Nam ta mà ông nói ông ngủ không yên giấc, chẳng phải một mình ông Churchill mà thôi, tôi tưởng các nhà bác học, các nhà chánh trị gia đại tài, cả toàn Nhơn loại, toàn vạn quốc, giờ phút này sống

với sự hồi hộp sợ hãi mãi, thiên hạ họ nói một cách kiêu ngạo, mà kiêu ngạo một cách khôi hài nghe ngộ nghĩnh làm sao, họ nói cả liệt cường mà sợ bom nguyên tử bây giờ chẳng khác nào thấy pháp sợ Cô Hồn với ông Tướng, họ đã sản xuất nó ra, họ tạo dựng ra oai quyền của nó họ đối thủ, họ địch thủ, họ sợ nó một cách đảo đẽ, sợ thiệt tình chớ không phải sợ đối trá, hay làm bộ, sợ ngay vậy.

Cái khùng hoảng tinh thần ấy nếu như ta đã theo chơn Đại Từ Phụ từ 30 năm nay chúng ta biết tánh đức của Ngài, của ông Cha lành vô đối chưa có ông Cha phạm nào của ta mà có tâm đức như ổng, thương yêu con cái của ổng một cách phi thường, một cách lạ lùng, mà cái khùng hoảng tinh thần Nhơn loại đương nhiên bây giờ tôi dám chắc nếu ổng không muốn đến là cái lẽ gì mà chớ. Chỉ còn cái đau khổ tâm hồn Nhơn loại như thế đó buộc ổng phải đến mà thôi.

Vì cơ cho nên ổng đến, ổng đến đặng chi, cũng như câu hỏi thứ nhì, ổng đến đặng chia khổ cho con cái của ổng, nên ban sơ ổng đã nói một cách chơn thật và đơn giản, ổng nói: “*Thấy đến Thấy hiệp lương sanh đặng Thấy làm cơ thể để cứu vớt chúng sanh*” tuy nhiên ổng đến ổng lựa chọn các con hiền lương đạo đức, ổng đem vô cửa Thiêng Liêng của ổng tức nhiên cửa Đạo đặng ổng làm cái thi hài hữu hình của ổng, xác thịt hữu tướng của ổng tại thế gian này gọi là Thánh Thể hay là Hội Thánh, ổng lập Hội Thánh ra đặng làm Thánh Thể đặng ổng làm gì? Không có gì khác hơn đặng ổng làm hình ảnh của ổng, đặng ổng chia khổ não của con cái của ổng mà đầu tiên

hết, nếu ông không có phương kế chia khổ não ấy ông đến đặng mà ông an ủi, ông đỡ lấy cái đau thảm của con ông đã chịu.

Ấy vậy cái Chơn Giáo của ông, ông đem Thánh Thể ra cốt yếu đặng ông làm xác thịt của ông đặng ông sang sót con cái của ông tức nhiên sang sót cả cái đau khổ của nhơn loại Bản Đạo nhắc lụng lại một lần nữa, chẳng phải như các Giáo phái kia gọi mình là chúa của thiên hạ, hay mình là thầy của thiên hạ, mà Hội Thánh của Đại Từ Phụ lập đây cốt yếu để làm hình thể của Ngài đặng làm tô cho con cái của Ngài, làm đây tở cho con cái của Ngài, nhớ điều đó là trọng hệ hơn hết.

Thì đó chúng ta ngó thấy sự thảm khổ ấy, lượn sóng đời nó không phải lan tràn ngoài đời kia mà thôi, Qua có dịp giảng Qua nói: Cái lượn thủy triều của đời nó dâng lên như thể lụt bão kia, nó tràn ngập hết, chính mình trong cửa Đại Từ Bi của Đức Chí Tôn, Chí Tôn đây nó cũng không từ, nó tràn vô tới cửa Đại Từ Bi đặng nó lôi cuốn cả con cái của Ngài trôi theo nó, chìm đắm theo nó ra cho tới khổ hải. Mấy em đã ngó thấy dấu cho cả Thánh Thể hay chúng Qua bất lực không đỡ vớt khổ não của mấy em toàn hết, nhưng mấy em đã thấy thừa rằng: Chính mình cái khổ não của mấy em bị lượn sóng đời lôi cuốn, mấy em chìm đắm trong đó mà cả chúng Qua tức nhiên Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải nhào theo lưng mấy em đặng lặn hụp trong đó đặng cứu vớt mấy em, những kẻ đã lợi dụng mấy em đó, làm cho mấy em làm hình ảnh của lượn sóng đời đó vậy, mấy em muốn

tránh chẳng chúng Qua cũng muốn tránh lắm vậy, mà tránh đặng thì có chi may mắn hạnh phúc hơn, cái này tránh không đặng, ta phải chịu vậy, nếu tránh đặng thì mấy em đã tránh, chúng Qua khỏi lặn hụp trong đó, cái này mấy em tránh không đặng, chính mình mấy em bị lôi cuốn toàn thể hết, rồi biểu Thánh Thể của Ngài tức nhiên là Hội Thánh không bị khổ não với mấy em sao đặng. Cả cái khổ não trong đó nó có trách nhiệm của mấy em tự đào tạo, mấy em cố gắng gượng đi, đừng cho ngọn thủy triều lôi cuốn mấy em thì chính mình chúng Qua cũng có thể tránh khỏi, vì bởi thấy mấy em chìm đắm trong đó chúng Qua mới lội lặn theo, nếu mấy em không chìm đắm ai biểu mấy Qua lội lặn theo mấy em cho được, quyền nào mà biểu đặng.

Ngày hôm nay mấy em than thở với Hội Thánh không ngó thấy, thấy lắm chớ, thấy rõ ràng hơn mấy em lắm, thấy mà không biết làm sao cứu được mà chớ.

Ấy vậy, ta có một tinh thần, một phương pháp duy nhất của Đức Chí Tôn đã để trong mình ta, nó là bộ Thiết giáp đang bao phủ lấy ta, ta mang bộ Thiết giáp ấy vô, mấy em cố gắng mỗi em đều sắm bộ Thiết giáp ấy tức nhiên là đạo đức của mấy em đó vậy.

Nếu đạo đức của mấy em, Đức tin của mấy em đã mạnh, đạo đức của mấy em được kiên cố. Qua dám chắc mấy em sẽ thắng mà mấy em giúp chúng Qua thắng luôn đó, mấy em chiến đấu đi, lấy Đạo Đức đặng chiến đấu cả mưu chước qui quyền đó đi thì chúng ra sẽ tạo hạnh phúc chung cho nhau. Qua thấy có một điều lượn

sóng đời lôi cuốn mấy em, mấy em không cần ngó lụng lại đặng mấy em tự nhủ lấy mình, yêu ái nhau kia, mấy em cứ giựt giành từ món ăn chỗ ở, mấy em giựt giành từ mảnh quyền, mảnh thế, cái hổ nhục trong cửa Đạo này không có chi khác hơn là làm cho Qua hổ nhục hơn cái đó. Mấy em chưa biết nhượng với nhau món ăn chỗ ở, mấy em còn giành giựt với nhau phương thế sống, chưa biết nhịn nhau đặng bảo vệ cho nhau, thì cái tình trạng đó nó trả với cái giá đó cũng vừa.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày đl. 15-03nb-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 06-05-1955).*

09—SO SÁNH QUYỀN ĐỜI VÀ QUYỀN ĐẠO

BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

*Đêm 30-3 nb. Ất Mùi*

ĐÊM nay Bản Đạo giảng cái đề so sánh quyền Đời và quyền Đạo, cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái, nhứt là đám Thanh Niên Nam, Nữ, phải rán để ý cho lắm để tâm nghe sẽ phân biệt cảnh Đạo với đường Đời xa cách với nhau một trời một vực, chỉ có ngộ nghĩnh một điều:

Tuy vẫn phân biệt nhau như thế mà nó lại có cái liên hệ mật thiết với nhau mới là lạ lùng cho. Trước khi giảng quyền Đời và quyền Đạo, Bản Đạo phải tỏ cái hình trạng của Đạo thế nào, hình trạng của Đời thế nào rồi mới tỏ cái quyền của nó ra sao; quyền Đạo cả thấy con cái Đức Chí Tôn đều thường nghe giảng và đều hiểu mà chớ, vì Đức Chí Tôn không có tái kiếp làm người, Ngài đến cả con cái của Ngài với một huyền diệu lạ thường là huyền diệu Cơ Bút, thành thử Ngài không nói mà chúng ta nghe, Ngài không hình mà chúng ta thấy, Bản Đạo đã giải rõ thường tình tại sao Ngài đến? Đại Từ Phụ đến, Ngài đã nói quả quyết Ngài đến để Ngài chia khổ cùng con cái của Ngài, vậy nếu Ngài không có hình trạng thế nào Ngài chia khổ ấy được; tức nhiên Ngài phải làm thế

nào Ngài có hình mà chớ, muốn cho ra cái Thánh hình của Ngài không phương chi hay hơn là Ngài tụ họp con cái hiền lương của Ngài dựng lập thành Thánh Thể tức nhiên cái hình Thánh của Ngài, chúng ta thường gọi là Hội Thánh. Ấy vậy Ngài đến Ngài chia khổ, Ngài lập Hội Thánh tức nhiên Ngài lập hình ảnh của Ngài. Hình ảnh của Ngài nó có đẳng cấp trật tự cả Thiên Phong Chức Sắc của Hội Thánh từ Giáo Hữu đở lên là Thánh Hình của Ngài; chẳng khác nào như cái đầu, còn cả toàn thể con cái của Ngài từ bực Lễ Sanh đở xuống, tỷ như tay chân thân thể của Ngài, Ngài lấy cái đại thể Chơn Giáo của Ngài đã lập giáo thành tướng của nó tức là cái gia đình Đạo giáo.

Ấy vậy Chơn Truyền của Ngài đã đặt trên thế gian này là gia đình Đạo giáo của Ngài tức nhiên gia đình tinh thần. Bây giờ ta lại luận hình thể của đời, bất kỳ xã hội nhưn quần nào. Bản Đạo đã có dịp thuyết minh rằng, con người bao giờ cũng phải sống tập đoàn đặng bảo vệ cái sống cho nhau mới gây nên quốc gia xã hội, cái đại thể đó nó thành ra toàn thể nhưn loại, Bản Đạo nói giờ phút này cả toàn thể nhưn loại lại còn mong rằng họ sống tập đoàn với nhau trong đại thể của nhưn loại mà chớ.

Ấy vậy, mỗi xã hội có Vua, có Chúa, không thì có vị Quốc Trưởng, dưới quyền của vị Quốc Trưởng ấy, hoặc có Triều đình hoặc có Chánh phủ, cả nhưn viên Chánh phủ hiệp lụng lại với Quốc Trưởng là cái đầu, còn dưới là dân chúng tức nhiên là các năng lực của toàn thể Quốc dân; Sĩ, Nông, Công, Thương, tứ dân, tứ thứ là tay chân, và thân thể. Rồi trong xã hội ấy định phương pháp đặng

lập cái Đại thể gia đình của toàn một sắc dân Đại gia đình của một sắc dân gọi là gia đình xã hội, tướng diện của hai bên đó vậy.

Bây giờ Bản Đạo luận về cái quyền, cái quyền đời bên bao giờ cũng phải quyết định với một cái pháp luật của Hội Thánh. Luật của Hội Thánh để định quyền cho Đạo cho Đại gia đình của tinh thần nhưn loại, ngó thấy Tân Luật, Pháp Chánh Truyền là một chơn tướng lập Thánh Thể của Ngài không cần luận đến, chỉ luận về Tân Luật mà Đức Chí Tôn và Đức Lý Giáo Tông đã dạy Hội Thánh khi mới khai Đạo, lập trong ba tháng phải thành tựu, trong Tân Luật con cái của Đức Chí Tôn đều ngó thấy, Bản Đạo không cần lập đi lập lại vô ích chỉ lấy cái tinh túy của nó là trong Tân Luật ấy Đức Chí Tôn định cho Ngũ Giới Cấm và Tứ Đại Điều Qui và trong ấy cốt yếu bảo vệ Tam Cang Ngũ Thường của toàn thể con cái của Ngài, thật ra cái Thiên Luật của Ngài mà Ngài đã để trong tâm não con cái của Ngài. Luật chỉ có một là Thương Yêu, Quyền chỉ có một là Công Chánh.

Thiên hạ đã lập luật nhiều quá, mà cái luật của thiên hạ lập ấy tưởng khi cả thấy đều ngó thấy, dầu cho họ có thay đổi cho tới tận thế họ chưa có phương nào làm cho nó phù hợp với cả nhưn tâm bao giờ. Còn Đức Chí Tôn đến lập Luật có một điều mà thôi là Thương Yêu, cả thấy điều hiểu cái Luật ấy, nghĩ coi có ai tránh khỏi đặng không, người nào không có dính trong cái Luật Thương Yêu ấy thì chẳng hề họ sống được bao giờ, nhưt là sống chung của đồng loại, hoặc họ phải tự họ ly dị cả

nhơn loại hay là cả nhơn loại buộc phải đào thải họ nếu họ không tuân cái luật ấy, còn cái quyền công chánh công bình chánh trực đầu một kẻ không học kia đốt nát thế nào mà học được hai cái đặc tánh quý báu ấy, tôi tưởng cả thầy thiên hạ đều cúi đầu tôn trọng kính nhường và nhứt là họ thương yêu, Thiên Luật của Đức Chí Tôn là vậy, Tân Luật Đức Chí Tôn cốt yếu muốn cho ta làm đặng, ta bảo vệ cái Tam Cang Ngũ Thường của nhơn loại. Nói về phương Đông này đầu cho luận tới các Quốc gia xã hội đến đâu đi nữa họ tự trọng họ văn minh thế nào, họ chưa ra khỏi đường lối ấy, niêm luật ấy bao giờ, nếu họ ra khỏi là muốn tự bỏ cả xã hội của họ thì nó sẽ thành cái gì chứ không thành xã hội.

Giờ đây luận tới Luật Hội Thánh. Luật của Hội Thánh chỉ lập ra trong buổi con cái Đức Chí Tôn bị cái óc ngoại hình ngoài đời kia xâm phạm tinh thần và hình chất của nó, Hội Thánh buộc phải lập Luật chẳng khác nào như thế một phương che chở như ta đã ngó thấy một người kia đi tới miệng giếng họ muốn sa vào đó ta kêu trở lộn lại. Luật của Hội Thánh phải chuyển luân theo thời thế của xã hội, nhứt là trong con cái của Ngài chớ thật ra không có giá trị gì hết. Bởi hình không có. Bây giờ nói tới hình của Luật Đạo. Cái quyền của Đạo, quì hương, tụng Kinh Sám Hối, đáo để trực xuất Nội Thành nơi Thánh Địa, rồi còn dữ hơn nữa trực xuất ra khỏi Đạo chớ chưa có giết ai, chưa có tù tội ngục hình, cũng chưa có đem ai mà bắn, mà giết bao giờ, ấy là Luật của Đạo. Vậy cốt yếu cái khuôn khổ Đại gia đình tinh thần này để tạo con cái của Đức Chí Tôn thành Thánh, nong nã dạy dỗ diu dắt

thế nào cho họ thành Thánh đặng họ mới cầm cái Cờ Cứu Khổ của Đức Chí Tôn vững vàng và mạnh mẽ, họ mới thay thế hình ảnh của Đức Chí Tôn đặng.

Vì cơ cho nên cả khuôn khổ quyền lực của Đạo cốt yếu để tạo Thánh, bây giờ ta mới luận về quyền Đời, cả quyền Đời thật quyền của họ thiệt lực của họ là Nhơn Đạo. Muốn thành tựu Nhơn Đạo ấy họ phải thông minh trí thức lịch duyệt thế tình, thông minh trí thức phải học, lịch duyệt thế tình họ phải chuyên nghiệp lấy họ, nghiệp làm quan ấy, vì cơ cho nên một ông quan mới đầu tiên thăng thính bậc nhỏ lên cao, học đặng chuyên chú nghệ nghiệp của họ, cốt yếu họ cầm quyền trị dân ấy đặng chi, họ mong mỗi gì, họ mong mỗi cho cả toàn dân được hạnh phúc cả cái sống còn của dân được bảo thủ, cái sanh hoạt của dân được hòa ái tương thân, thật ra họ không có đi ngoài khuôn khổ Tam Cang Ngũ Thường của văn minh ta lưu lại từ thử đến giờ. Muốn bảo vệ cho họ đặng hòa bình thân ái với nhau phải dĩ Đạo vi trị, họ phải mượn văn minh Đạo giáo của Tổ Phụ ta để Tam Cang Ngũ Thường làm căn bản, trong gia đình xã hội phải nương theo bóng của Đạo bên kia họ mới có căn bản, có căn bản ấy thì mới ích nước lợi dân trừ gian diệt nịnh.

Hại có một nỗi là họ tạo luật ra quá quắt có nhiều điều họ lập ra khuôn luật mình thấy thất đức bất nhơn tàn ác, họ dùng cả cái cường lực trị dân, vì cơ cho nên các xã hội nhơn quần hiện tại bây giờ đây loạn là vì họ không lấy đạo đức nhi trị, họ không tùng theo tâm lý mà họ chỉ tùng theo quyền lực mà thôi, nào là khám lớn, nào súng,

nào gương máy, hễ tuân theo khuôn luật của họ thì họ để còn sống, nếu không tuân theo khuôn luật thì họ giết, mà kỳ trung thật ra Bản Đạo tổng luận gia đình tinh thần tức nhiên Đạo là tu thân, còn gia đình xã hội là trị quốc, còn thiếu tề gia, tề gia không phải là tề gia đình, tối thiểu của mọi gia đình mà tề gia đình thiêng liêng gia đình tinh thần về xã hội, duy có tề gia ấy nếu mà đôi bên, bên Đạo và bên Đời hiệp phương chước lại với nhau dùng cái phương tề gia ấy mà tương liên mật thiết với nhau nó phù hợp lấy nhau đời mới hưởng được hạnh phúc thái bình, ngoài ra nữa đâu phương chước nào hay hơn bao nhiêu mà không có đặng cái tề ấy, chữ tề ấy không quyết định đặng thì nước vẫn loạn mãi thôi, nhưn sanh phải thống khổ mãi thôi, vì cơ cho nên Bản Đạo mới nói: “*Đạo không Đời không sức, Đời không Đạo không quyền*”; hễ họ tương liên với nhau không được tề gia nhưn thống về gia đình tinh thần và gia đình xã hội của họ thì bao giờ họ cũng bất lực hết thủy.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 30-03nh-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 21-05-1955).

**10—VÍA ĐỨC PHẬT THÍCH CA VÀ BÀ NỮ ĐẪU SƯ LÂM HƯƠNG THANH**

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

*Đêm 8 tháng 4 Ất Mùi*

**Đ**ÊM nay là ngày vía Đức Phật Thích Ca luôn ngày vía Bà Nữ Đẩu Sư Lâm Hương Thanh, có phải chăng là một việc tình cờ hay là quyền Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã định, chị Nữ Đẩu Sư vẫn thương yêu Đức Phật Thích Ca lắm. Tuy vậy Đức Chí Tôn đến kêu người phải về cùng Thầy mà sự thật ra tâm Đạo của chị từ bé tới lớn chỉ theo chơn Đức Phật Thích Ca mà thôi, nếu xét đoán ra đã biết Đạo thì sự ấy không chi là lạ.

Ngươn linh của Long Nữ đã theo hầu Đức Quan Âm Bồ Tát mấy kiếp đã đến trần thì căn Phật của Người vẫn thế, Bản Đạo xin thuyết Triết Lý Đạo Phật của Đức Phật Thích Ca, Ngài đã đoạt Đạo đặng rồi tức nhiên chị hiểu cái huyền vi bí mật của kiếp sanh con người, Ngài tầm ra căn nguyên bí yếu hơn hết là Luật Nhơn Quả pháp định (Loi Karmique) cái Luật Nhơn Quả của Ngài nó trúng trong chơn lý lạ thường, thử ta chối con người không có quả kiếp chi hết cũng như thuyết duy vật đã nói, con người đã sinh ra ở mặt thế này là tình cờ mà thôi, sống như vạt vật kia vậy, nếu cái thuyết ấy quả nhiên là chơn



lý thì ta thử hỏi vậy chớ duyên cớ nào kẻ sanh ra vừa khỏi lòng mẹ đã nằm trên đồng vàng hay là ngự trên ngai vàng. Còn những kẻ sanh ra đã bị tật nguyên, đui mù, ngu dại, nếu không có định luật thiên nhiên công bình vô đối của Đại Từ Phụ tức nhiên của Đức Chí Tôn thì lẽ bất công ấy chúng ta phải giải nghĩa ra thế nào mà chớ? Cái triết lý bí yếu ấy, Đức Thích Ca đã tìm dạng tức là Nhơn quả của ta.” Nhơn” nghĩa là ta đã có làm điều chi thì “quả” của nó trả lụng lại.

Cái Luật Nhơn Quả ấy nó là căn kiếp sống của ta. Có nhiều kẻ cả đời làm lụng nhọc nhằn vợ con đông đúc, cả mọi điều gì muốn thì thố ra đều thất bại, mà cái thất bại ấy chẳng phải dỡ, cái miệng thường những kẻ ấy trong cơn đau khổ nói số kiếp của tôi nó thế nào, tội tình gì mà làm cho tôi như thế đó, là kẻ bên Đạo Phật. Các Tôn giáo khác không cần luận, ta thấy họ đã quyết định cái quả kiếp là gì, Phật đã nói: Cái kiếp sống đương nhiên của ta, định số phận của ta đương kiếp sống hiện thời là do căn quả của ta đã tạo kiếp trước, bây giờ cái triết lý ấy biểu ta muốn cho nên kiếp tới kiếp nầy ta chẳng nên gây nhơn quả nhiều hay nặng nề, vì cớ cho nên những bốn Đạo cùng những người tín ngưỡng theo triết lý của nhà Phật, khi họ thấy căn kiếp của họ đã nhiều bằng cớ không may, hoặc về tình ái, hoặc về sanh kế, hoặc về công danh, hoặc về nghèo giàu, bất kỳ quả kiếp của con người ta thường nương lấy đó mà sống, làm cho cái khổ của con người đã sanh ra chịu khổ rồi quả kiếp nặng nề ấy lại tăng thêm khổ nữa.

Bây giờ quá sức chịu của trí não con người phải làm sao hễ khi nào bị khổ não quá chừng thì tìm phương pháp an ủi, bởi cớ cho nên nhà Phật là nhà hay an ủi tâm hồn của những kẻ đau khổ hơn hết dạng tự giác lấy mình, hiểu cái quả kiếp mà mình đã đào tạo, vì tại mình vi chủ tạo thành nó ra, bây giờ tìm phương giải nó đi, tức nhiên tránh kiếp tới, nếu ta đã biết kiếp nầy không may ta để trả nó mà thôi, ta đừng gây thêm quả kiếp nữa.

Bởi cớ cho nên Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, cạo đầu phết cả cái sống của mình gọi là qui y thọ pháp vô chùa gởi thân trong cửa Phạm cửa Đức Phật Thích Ca dạng tìm phương an ủi hay là hay hơn nữa đủ trí thức, đủ tự giác để đào tạo cái quả kiếp tương lai của mình, thật ra chơn lý ấy của nhà Phật an ủi một cách mạnh mẽ các tâm hồn bị đau khổ. Chính Phật cũng phải nhờ triết lý ấy mà nhiều phen đã tự an ủi mình làm một Phật vị, bởi chính mình Ngài muốn tạo một lớp Liên Hoa của Ngài, Ngài phải đầu kiếp làm Thảo Mộc lên Thú Cầm tới Nhơn Loại rồi đến Phật vị, thì tức nhiên trọn cái vòng siêu thoát của Ngài, Ngài đã biết nhơn loại biết kiếp sống của con người đau khổ như thế nào, thật có sống với đời mới biết cái khổ của đời, những tay thầy thuốc giỏi hay biết được bệnh con người một cách đúng đắn mực thước thì chính mình ông phải có bệnh đó, ống tự thí nghiệm bào chữa chứng bệnh của ống rồi ống mới đoạt được lịch thi của ống không thể tưởng tượng.

Đức Phật Thích Ca cũng thế, Ngài cũng sống Ngài đã chịu trong cái Luật quả kiếp ấy luân chuyển từ

vật hình dĩ chí cho tới Phật vị, cái quả kiếp của Ngài nó phải chơn thật không thể tưởng tượng được, thể bỏ nó ra không có cái triết lý nào giải nghĩa kiếp sanh con người cho nó mực thước hết.

Bây giờ xin luận về duy vật nó nói loài người là một giống khi tiến hóa lên chớ không phải Trời sanh ra, Bản Đạo dòm lụng lại sắc dân của Ấn Độ chính mình Phật Thích Ca là dân của Ấn Độ, dân da đen gọi Hắc Chung, Ngài sanh ra ở đó, da thay vì đen nó hơi hồng hồng, rồi người Đời tặng Ngài màu hồng, họ gọi Ngài là Kim Thân, vì cơ cho nên các tượng hình của Ngài đều phết vàng, bởi tại hai chữ Kim Thân ấy, chính Ngài là sắc dân da đen mà sắc dân da đen là một Chung tộc đến mặt địa cầu này sớm hơn hết.

Chúng ta thử xét đoán nếu quả nhiên là loài khi tiến hóa lên cho tới sắc dân hắc chủng ấy có đầu đầu óc của họ đầu có quá chừng quá đỗi, tâm thần quán thế như thế đó, như là đặc biệt hơn hết các triết lý cao siêu về mặt vô hình dân Ấn Độ đứng đầu hơn hết các chủng tộc. Nó trái ngược lụng lại những tộc chủng đã noi theo luật tiến hóa, như là chót hết bây giờ là Bạch chủng tôi thấy họ đã tiến hóa nhiều từ Hắc chủng lên Thanh chủng tới Xích chủng đến Huỳnh chủng rồi tới Bạch chủng đường tiến hóa của họ hơn loại nhiều quá, sâu xa lắm, tôi chừng dòm lụng lại sắc dân Bạch chủng kia cũng không phải hơn gì sắc dân Hắc chủng, vì Hắc chủng người đã đến mặt địa cầu này hồi ban sơ hết, hay nói là Mẹ của các giống người hết thấy nơi thế gian này mà người ta cao siêu như thế

đó thì chính mình Bản Đạo không tin loài khi tiến hóa lên được, cái lý thuyết ấy vô lối, nếu không nói là quái dị, hay đặt cho nó cái tiếng là quái gỡ. Cái triết lý của nhà Phật từ thử tới giờ chưa có một vị Giáo chủ nào đã đoạt Pháp mà biết cái bí ẩn Thiên Liêng của luật Thiên nhiên kia một cách chánh đáng như thế, chơn thật như thế, có một điều chính mình trong sự luân hồi quả kiếp ấy, Đại Từ Phụ đã làm chứng trong Bài Thơ của Ngài:

*Đài Vân Quan Võ để Phong Thần,  
Còn của Thầy đây để nhắc cân.  
Muôn phước ngàn lần không sót một,  
Bao nhiêu công quả bấy nhiêu phần.*

Nói như thế đó, chính mình Đại Từ Phụ đã nói rằng: Quả kiếp hơn quả của con người luật ấy hiển nhiên vẫn có thiệt đó vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 08-04-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 29-05-1955).

## 11—CHỮ HIẾU TRONG NHƠN GIÁO

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Đêm 15-4 Ất Mùi

**Đ**ÊM nay Bản Đạo giảng cho đám thanh niên Nam Nữ để ý nghe cho lắng. Đêm nay Bản Đạo giảng chữ Hiếu, đương nửa thế kỷ 20 này, đạo đức suy vi, nhơn luân điêu đảo, phong hóa cổ truyền do nơi tinh thần chơn chất hiền lương của cổ nhân đã để lại bị văn minh khoa học nó làm cho cả tinh thần đạo đức đều mất quyền nghi cả khoa học từ thế kỷ 20 này, nó đã đem lụng lại cho nhơn loại những gì? Thật ra cái sanh sống của nhơn loại nó có thay đổi, nó có hướng về duy vật nhiều hơn là tinh thần khoa học, nếu để tâm suy gẫm thì ta ngộ thấy, nó có thể tạo hạnh phúc cho xác thịt nhơn loại mà nó làm cho tiêu hủy cả tinh thần loài người cũng có.

Những nhà triết học Âu Châu như là Pháp, đã nói một câu rất chánh đáng, chánh đáng mà có khuyết điểm khoa học lắm lắm đó vậy. Họ nói rằng: “*La science sans conscience est le plus grave danger de l’existence humaine*” khoa học không có thiên lương là một điều nguy hiểm cho sự sanh tồn của nhơn loại, thật quả vậy, nếu như nhơn luân của cả toàn nhơn loại mà không có phương pháp cổ thủ nó lụng lại đặng, nó đã điêu đảo rồi, cái nhơn luân ấy

làm sao nó làm căn bản cho nhơn loại.

Nay vì thiếu nhơn đạo, nhơn loại không biết yêu ái với nhau, chỉ tranh sống, chỉ tranh mạnh, mong làm bá chủ của toàn cầu, gây biết bao chiến tranh khổ não; chẳng phải hao về sanh mạng mà thôi, mà hao cả phú hữu nơi mặt đất này mà chớ, biểu làm sao nhơn loại không thống khổ cho đặng. Ai đời họ đã làm một điều trái hẳn luật Thiên nhiên của Tạo Đoan mà chính mình Đức Thánh Nava ở tại Đền Thánh La Mã đã buộc phải lên tiếng, sanh dục không cần nam, nghĩa là người đàn bà không cần có chồng mà muốn có con khoa học có thể cho có con đặng, nếu như cái tình trạng ấy quả nhiên xô đẩy nhơn loại đi tới một cái địa điểm chúng ta sẽ ngộ thấy gì? Chúng ta ngộ thấy Đạo luân thường của nhơn loại sẽ bị hủy đi mà chớ. Đi tới mục đích đó biểu sao cả tinh thần con người không hướng về vật hình rồi cái Đạo nhơn luân không đếm xỉa đến, thử hỏi nếu một trẻ thơ kia sanh ra không có cha, cha nó là một cái ống bơm kia mà thôi, thử cái Đạo nhơn luân của nhơn loại đã ra sao mà chớ.

Bởi cơ cho nên mới sản xuất ra cái thuyết duy vật của Cộng sản đáng lý lắm vậy. Trót đã xô đẩy tới cảnh tượng đó, không cần biết Tổ phụ Tông đường cha mẹ là chi nữa hết? Ông nội cũng đồng chí, bà nội cũng đồng chí, ông ngoại cũng đồng chí, bà ngoại cũng đồng chí, đồng chí cha, đồng chí mẹ, đồng chí anh, đồng chí em, cả thầy đều là đồng chí. Cái thuyết duy vật ấy do nơi thất Đạo nhơn luân mà sanh ra đó vậy.

Bây giờ nói tiếp qua cái giá trị chữ Hiếu, văn minh

Nho Tông của chúng ta là gì? Tưởng cũng không cần gì nói cho mấy người lớn nghe, Bản Đạo chỉ giảng cho đám thanh niên Nam, Nữ mà thôi.

Mấy đứa nhỏ có biết cha mẹ đã sanh ra nuôi nấng được cho nên hình, nên vóc, cái cam khổ của cha mẹ như thế nào mà chớ.

Hễ có rầy la có dạy dỗ, có nhiều đứa cường ngạnh lén lút ra ngoài nói: Ông vậy, bà khác, gặt gao, ăn hiệp, rửa xả, có nhiều khi ra sau lén lén ngồi rửa đủ thứ. Tới chừng biết khôn ngoan đến tuổi già, cả tâm não và lương tâm của mình sẽ cần rút và sẽ hình phạt một cách chừng đó mới khôn ngoan.

Hại thay! Ôm một đứa con đở từ vú sữa mớm cơm, nuôi cho nên hình, nên vóc, thật ra không biết bao nhiêu khổ não truân chuyên của cha mẹ, có nhiều khi phải hy sinh cả hạnh phúc của mình, để cả trí não, cả tâm hồn, cả giọt mồ hôi nước mắt để nuôi con, biết bao nhiêu gia đình không phải dở, mà nghèo vì con nên khổ, mấy đứa nhỏ có biết điều đó đâu. À mà có biết chăng là khi nào mấy đứa bây có chồng có vợ, tới chừng bây có con đó mới biết cam khổ nuôi con bây như thế nào, bây mới biết ơn cha mẹ là nặng. Tiên Nho có nói: “*Dưỡng tử phương tri phụ mẫu ân*” có nuôi con là thế nào mới biết ân trọng của cha mẹ, những nhà Đạo đức xưa kia trong cửa Đạo Nho Tổ Phụ ta hay để lời than, hễ đọc đến làm cho ta khổ não cả tâm hồn: “*Ai ai phụ mẫu sanh ngã cù lao, dục báo thâm ân hiệu thiên võng cực*”, không có thế gì mà tưởng tượng được, tởa ra cả, tâm hồn chí hiếu gặp một cái nước cũng

như nước Việt Nam cả thầy đều có hạnh phúc là ăn no mặc ấm, dầu cho miệng lưỡi đã nói một tiếng khổ chớ một sắc dân hạnh phúc hơn các sắc dân toàn cầu đa số vậy.

Bản Đạo còn nhớ cái năm 9 tuổi, không biết thất mùa ra sao, mà cả thầy thiên hạ đều đói, Bản Đạo nghe được một cái tình trạng rất khổ não lương tâm là có một gia đình con nhiều lắm không đủ nuôi con, bị lúa cao gạo kém, buổi nọ con nó đã nhịn đói đôi ba bữa, mà thứ con nít nhịn đói thử như thế đó không la làng la xóm sao được, la rầy um xùm nên cha mẹ chịu không nổi, bây giờ kiếm cơm cho con ăn mà không ra, rồi gặt nó cũng chụm lửa lên ở trong bếp lấy trấu bỏ trong nồi cơm vậy, bắt lên rồi mấy đứa nhỏ ngồi xung quanh giữ nồi cơm rồi lên ra sau hè thất cổ tự vận. Mấy em có biết điều đó đâu, cái hiếu nếu mấy em không trả cả một đời mấy em chưa hề khi nào nên người bao giờ “*Nhơn sanh hiếu nghĩa vi tiên*” không hiếu nghĩa không làm gì nên người được.

Bản Đạo thuật một cái bài học hồi còn học trong trường Nho, Thầy của Bản Đạo dạy: “*Tâm đạo cảm Thiên, Hiếu đạo cảm Thiên*”, ở trong cổ như vị sư ông dạy một tích làm từ đó cho tới lớn không buổi nào quên hết.

Nhà Đại Minh Hùng Võ có một người học trò khó mẹ góa con cô học giỏi lắm, duy có nghèo, lớp nào lo học, lớp nào lo làm mướn nuôi mẹ với nuôi thân. Khi nọ người mẹ đau bệnh quá vãng. Cái tục lệ nhà Minh buổi nọ, ở ngoại thành không được phép vô nội thành, chỉ cách có một dãy trường thành mà thôi. Hễ ai vô nội thành mà rách rưới xin ăn đều bị đuổi tống ra, ai mặc đồ

tang phục mà vô nội thành cũng bị đuổi ra. Người học trò khó ấy tính vô nội thành đặng hành khát về chôn mẹ, mà hễ bận đồ tang phục vô thì bị đuổi. Bây giờ anh ta mới gọi là “*Tâm tang*” anh ta xé một miếng khăn tang bằng ngón tay, rồi mới xé cái vú ra một đường nhét vô trống, ngoài mặc áo học trò như thường để vô nội thành, gọi là Tâm tang, đi vô nội thành đặng đi xin về chôn mẹ.

Nhơn khi đó nhóm ngoại ô ngay chỗ đó lửa phát cháy, cháy một cách dữ dội lắm, làm cho ông Đại Minh Hùng Võ lên Hoàng cung hoảng hốt. Thấy dân chúng khổ não ông cầu nguyện với Trời đặng cho ngọn lửa tiêu xuống đi, ông vừa ngó trên ngọn lửa ông thấy Quan Thánh Đế Quân, Quan Bình và Châu Xương hiện hình đứng trên ngọn lửa đặng làm cho ngọn lửa ấy tắt, thì khi đó đã cháy hết xung quanh rồi, chỉ còn có một nhà mà thôi, cái nhà ông học trò khó có cây chết của mẹ. Ông Đại Minh Hùng Võ đứng trên cái Dịch đài Hoàng cung dòm thấy Quan Thánh, Quan Bình và Châu Xương đứng trên ngọn lửa, ông bái, ông lạy đặng cảm ơn, nhưng mà ông vừa lạy ông vừa ngoắc thì Đấng ấy đến ngay trước mặt của ông Hùng Võ, rồi Quan Thánh bái ông Hùng Võ nói: Em chào Đại Ca, rồi ông Đại Minh Hùng Võ liền biết mình là Lưu Bị tái kiếp, mới hỏi lụng lại Quan Thánh: Tam Đệ hà tại? Hỏi vậy Tam Đệ là Trương Phi bây giờ ở đâu? Trấn Bắc Tướng Quân tên ... gì đó (lâu quá Bản Đạo quên) nói rồi ba hình liền biến mất. Ông Đại Minh Hùng Võ nghe tin đó cấp thời gởi ra ngoài biên thùỳ đòi Trấn Bắc Tướng Quân về, rồi bị tụi nó xàm tấu không biết chừng đòi cấp thời đây, đòi về đêm ngày sợ gian thần sủng nịnh nó tâu

vô tâu ra sợ về mang hại nó mới đồ mưu làm để ông nằm trong cái hòm rồi đệ tờ sớ nói ông chết, nó dặn ông nếu nhược bằng như yên thì Ngài sống lại, không yên chúng tôi chớ Ngài về biên thùỳ.

Vì cơ cho nên hòm hôi xưa họ có soi lỗ dưới đáy đặng cho có lỗ hơi, cái tục lệ đó như vậy? Khi ông nọ về triều đình ông Đại Minh Hùng Võ mừng rồi ông khóc lóc là nghe tin bạn chết, mừng là thấy Trấn Bắc Tướng Quân đã về tới, dẫu chết đi nữa còn thấy thi hài của em, tưởng đâu là mưu như vậy ai ngờ khi vỡ nắp hòm thì đi dọc đường để lên để xuống bị nghệt hồi nào ông kia chết thiệt. Một mặt ông đòi ông nọ, một mặt ông sai đi ra đặng tra gạn coi tại sao hết thầy nhà cháy mà nhà đó còn. Tới chừng tra ra thì lòi ra người học trò khó vì hiếu. Ông vội đòi rồi tức thì phong quan hàng Văn Minh Điện Đại Học Sĩ, sau lên tới Giáng Nghị Đại Phu, vậy thấy cái hiếu, cái hiếu động Trời, động đất như thế đó mấy em bất hiếu, cả thầy bất hiếu Trời đất xử định mấy em ra sao?

Từ đây tới sau dặn đừng có kỳ kèo đối với cha mẹ. Hễ còn thanh xuân chưa lịch lãm thế tình, hãy nương nơi cái hay cái biết của cha mẹ. Cường ngành tới chừng sau rồi có một trăm tuổi già ngồi khóc lên khóc xuống cũng không ích, ăn năn tự hối như Bản Đạo đây có nhiều khi ngồi nơi nào nhớ, moi óc nhớ coi cha nói gì, mẹ nói gì, tìm gần trời chết, tìm đặng nhớ.

Còn bây giờ đã có dạy dỗ khuyên lơn, rầy la thì kỳ cào, quạo quọ, ở trong cửa Đạo này Bản Đạo xin dứt cả thầy mấy em thanh niên rán giữ chữ Hiếu làm gương mẫu.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thứ biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 15-04-Ất Mùi nhâm ngày (dl. 05-06-1955)*.

**12—THẬP NHỊ ĐẲNG CẤP THIÊN LIÊNG  
– TRÁCH NHIỆM CỦA HÀNH THIỆN**

LỜI PHỦ GIÁC CỦA ĐỨC SƯ PHỤ TẠI BÁO AN TỪ  
*Lúc 4 giờ chiều ngày 17-4 Ất Mùi (1955)*

S AU khi kiểm soát phạm sự của Hành Thiện lãnh ủng hộ đồng bào Bắc Việt và Hành Thiện lãnh Thập Nhị Gia Liên Bảo.

Mấy em ngồi im lặng để Qua nhắc thêm trách nhiệm của mấy em, mấy em đã biết rằng, Hội Thánh Phước Thiện tức nhiên là Hội Thánh của Hiệp Thiên Đài. Trước chưa xuất hiện Hội Thánh Phước Thiện mà Hiệp Thiên Đài vẫn có ít người làm, sau lập thành Hội Thánh được Chí Tôn định đầu sẵn rồi nên giao phó trách nhiệm ấy cho Qua, tức là chính mình Hộ Pháp là người làm đầu trong Hiệp Thiên Đài, trách nhiệm đó nặng nề làm sao đâu. Khi ấy chỉ có ba người Hiệp Thiên Đài lãnh phạm sự, Thầy, Chí Tôn nói : *“Thầy muốn nơi nào có dấu chơn của ba con đến thì nơi đó hết khổ”* và Chí Tôn cho biết rằng: *“Cái khổ ách của nhơn loại là cùng khắp thế gian, nên Thánh ý Thầy muốn giao cơ cứu khổ cho con phải làm thế nào nêu ngọn cờ cứu khổ để giải khổ cho nhơn sanh cùng khắp mặt địa cầu này”*.

Qua không hiểu Qua là thế nào mà khi Thầy biểu

Qua phải lãnh làm rồi Thầy sẽ dạy Pháp biến thân con ra vạn ức ... Buổi nọ Chí Tôn dạy phải vững, chớ chưa hiểu Pháp biến thân của Chí Tôn đã ban cho ra thế nào. Khi chưa có Hội Thánh Phước Thiện Qua rất ngại, đến chừng Chí Tôn dạy muốn lập Hội Thánh phải lập Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng trước, thật là quyền năng Chí Tôn vô đối, khi ban cho Qua không bao lâu mà lập thành được Hội Thánh Phước Thiện, tức nhiên là Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, thì bây giờ đây đã có mấy em sẽ nối gót phụng sự Hội Thánh Phước Thiện chung lo gánh vác cơ cứu khổ để thay thế cho Qua gần gũi chúng sanh để phụng sự, gánh sự khổ não của con người thì thấy rằng: Chí Tôn đã giúp cho Qua thêm được nhiều tay chơn để lo cứu khổ cho mau ra chơn tướng.

Ở bên kia Hội Thánh Cửu Trùng Đài đi từ phẩm Lễ Sanh đến Giáo Tông, bên này Hội Thánh Phước Thiện đi từ Minh Đức đến Phật Tử mà mấy em cố gắng với trách nhiệm của Qua đã định cho mấy em, mấy em rán làm xong thì là ông Tiên tại thế, không riêng cho mấy em, dầu cho các sắc dân trên địa cầu này mà biết chen vai gánh vác sự khổ của đời thì họ cũng đoạt Tiên Tử được. Vậy mấy em thật hành được thì cơ quan cứu khổ sẽ thành lập đó vậy. Cái trách nhiệm rất nặng nề mà mấy em rất hữu phước nên Chí Tôn ban cho mấy em được đứng vào trong Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng. Qua muốn sau khi Qua về Thiêng Liêng mà được thấy mấy em nối nghiệp cho Qua thì Qua rất vui mừng lắm vậy, huyền bí Thiêng Liêng đã định, chỉ có một mình vị Phật Tử, nên sự vui hứng của Qua là muốn thấy có một đứa em làm xong phận sự đoạt

vị Tiên Tử sống tại thế gian này.

Mấy em rán nhớ đừng bắt chước làm quyền theo quan lại, mấy em phải yếm tình dục quyền tức lại, cũng như Qua yếm trên Thất Đầu Xà, chỉ mình tập tánh thương yêu mà thôi, đừng hờn giận ai, cứ bình tĩnh chịu những sự khó của ai đã làm mà mấy em phải gánh.

Trước kia Qua ôm lấy trách vụ Đức Lý Giáo Tông cho Qua phải làm mà Qua chưa hề đem ra thi hành, Qua muốn mỗi việc khó của mấy em đều có Qua ngồi chung với mấy em, nếu có thể ngồi dưới đất cùng mấy em, ăn muối cũng vui với mấy em được vậy, ngày nay mấy em đã đem trọn thân thay thế cho Qua lo cơ cứu khổ, đã hạ mình nơi chỗ thấp mà mấy em chung lại ngồi bốc cơm nguội ăn cũng cứ vui, nên nhớ đã nghe những cái cực khổ gánh vác nặng nề này là chúng tôi chung sức gánh cho Thầy tôi, dầu cảnh khổ nào mấy em cứ đổ trút cho Qua đi cho nhẹ bớt, ấy là quyền Thiêng Liêng định vậy, hiểu chưa? Nếu mấy em tính có các Đẳng Vô Hình ám trợ dầu gặp việc khổ cũng bớt khổ.

Mấy em hỏi lại mấy anh của mấy em coi sự khổ của mấy anh rất đão để từ hồi tạo Đạo đến giờ, hỏi Hiền Nhơn Cương coi tụi nó chỉ bắt gió nắn nên hình, nhớ chưa? Phận sự của mấy em đang lo cơ cứu khổ cho Hội Thánh Phước Thiện thì mấy em phải làm, Hội Thánh Phước Thiện cũng nên giúp đỡ, mấy em nghĩ coi, từ thử đến giờ mấy em có vợ chồng lo cặm cụi sự làm lụng, cực nhọc lo một gia đình mà không rời, nay lãnh thêm 12 gia đình này sao đặng.

Qua thấy mấy em vượt qua Giáo Thiện không nổi thì Qua tạo 12 gia nghiệp cho mấy em, tức là tạo thuyền từ cho mấy em nương qua, bên này bực Hành Thiện muốn thăng Giáo Thiện cũng như bên Cữu Trùng Đài phẩm Lễ Sanh lên Giáo Hữu rất khó. Vậy nên Qua không tạo thuyền từ cho mấy em làm sao qua ải được.

Hội Thánh Phước Thiện không có định số, hễ phẩm Giáo Thiện, thì cứ đi mãi cho đến Phật Tử, bên Hội Thánh Cữu Trùng Đài đã có số định, hễ nhập môn rồi đoạt đến Lễ Sanh thì ở đó cứ ngồi đó mãi, vì đã đủ 3,000 Giáo Hữu chờ có khuyết mới qua được, Giáo Sư 72 vị, Phối Sư 36 vị, Đầu Sư 3 vị, Chưởng Pháp 3 vị mà ngôi Giáo Tông chỉ có một vị mà thôi.

Phận sự mấy em không lạ, mấy em chỉ có bốn phận làm cha tạo nghiệp cho 12 gia đình, bảo thủ tài sản, chỉ dẫn công ăn việc làm cũng như lo cho gia đình mình đó vậy, dầu việc chưa từng làm rán cố gắng thì nên việc. Qua căn dặn một điều nên nhớ, thoản như có một trong 12 gia đình mà thừa gởi mấy em là thiếu phận, thiếu tình thương đạo đức, thì mấy em phải lỗi ước với Qua. Trong gia đình gặp cơn hoạn nạn, đau khổ, mấy em không ngó đến, rồi đây họ kiện mấy em đến Pháp Chánh thì mấy em thất phận, mấy em nhớ bốn phận làm cha, nên vẹn giữ cho trọn phận, chớ đừng biếng nhác thì phải mang tiếng “*Tử bất giáo, Phụ chi quá*” cứ biết với bốn phận mình là người lớn, phải lo cũng như lo nuôi dưỡng con cháu của nhà mình, đã chịu cực khổ đủ điều với gia đình mình rồi.

Thôi mấy em nên thành tâm cầu nguyện rồi bái Hội.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 17-04-Ái Mùi nhằm ngày (dl. 07-06-1955)*.



### 13—HUẤN DỤ BAN GIÁO CHỨC ĐẠO ĐỨC HỌC ĐƯỜNG

*ĐỨC HỘ PHÁP ĐỂ LỜI HUẤN DỤ BAN GIÁO CHỨC ĐẠO ĐỨC HỌC ĐƯỜNG, ngày 3-5 Ất Mùi*

**T**HƯA cùng Viên Quan Chức Sắc quyền Đồi, nhứt là Bản Đạo để lời cảm ơn Tỉnh Trưởng đã đến dự cuộc Lễ Phát Phần Thường các học sinh.

Thưa cùng Hội Thánh Nam Nữ Lương Phái, Hiệp Thiên và Cửu Trùng, Bản Đạo xin kiếu lỗi cùng các Ngài, Bản Đạo để lời cùng Ty Giáo Huấn và học sinh Nam Nữ.

Hôm nay các em, các con trong Ty Giáo Huấn hơn ai hết, Thầy đã biết rõ cái chí hy sinh của mấy con Nam, Nữ, các giáo viên, Thầy hiểu rõ hơn ai hết, các con đã thiếu thốn mọi điều đối cùng sự cực nhọc của các con thì không giá nào mà so sánh đặng. Trọng yếu của tương lai Đạo là tức nhiên tạo tâm hồn của sắp nhỏ mà chính mình các con là tay thợ đào tạo tương lai của chúng đó vậy.

Các con học sinh Nam Nữ, các con sẽ lớn, đời tương lai nòi giống và vận mạng Tổ Quốc của mấy con hàng niên kỷ như Thầy, như Hội Thánh đều để cả sở vọng của mình trong trí não tâm hồn các con đó vậy. Lễ dĩ nhiên bất kỳ một xã hội như quần chúng tộc nào cũng thế, mỗi sắc dân đều có văn hóa phong tục khác nhau cả thầy. Ta

có thể so sánh một phong hóa của một nước nào nó có thể cao thượng hơn của ta mà ta không có thể gì nhìn nó rằng giống hệt của ta. Bởi mỗi tinh thần của một chủng tộc nào, sắc dân nào, nó cũng có cái đặc điểm của nó hết, nhứt là chủng tộc Việt Nam đã thọ ảnh hưởng tối cổ của Nho Tông chúng ta, cả thuần phong mỹ tục làm cái ảnh tượng tâm hồn nòi giống Việt Nam, đều là khuôn khổ của nền văn minh tối cổ Nho Tông của ta đó vậy.

Lễ dĩ nhiên là mỗi Tôn giáo đều đào tạo một nền văn minh khác nhau, ta có thể so sánh cả phong hóa văn hiến của mỗi chủng tộc, hay mỗi nền văn minh ta có thể chia ra hai đặc điểm, có nền văn minh xuất hiện ra một Tôn giáo, có nền văn minh xu hướng theo xã hội, hơn là xu hướng theo đạo đức tinh thần. Nòi giống và xã hội của cả mấy con có phải lạc hậu chăng? Chưa chắc, nếu quan sát cho tận tường thì ta ngó thấy cái khuôn khổ xã hội của Nho Tông chúng ta, nó có thể nó làm một nền tảng cho tương lai cả xã hội như quần kia nữa mà chớ. Chỉ ta có chịu thiệt thòi một điều là nền văn minh cao thượng ấy, ta chưa biết đem nó ra đặng cho cả thiên hạ điều biết cái giá trị của nó, chỗ khuyết điểm là do nơi đó mà thôi? Đương nhiên hôm nay ở trước mắt các con đã ngó thấy trong nước các con. Nếu Thầy nói nó ở trong tâm hồn các con giờ này có hai cái ảnh hưởng Thiêng Liêng về hai nền văn minh Âu Á, Âu là nền văn minh của Công giáo. Á là nền văn minh sở hữu của mấy con là Nho.

Buổi giao thời cả phương pháp giáo huấn nó chưa thiệt hiện tương diện nó ra cho thiệt chắc đặng làm con

đường, con đường tinh thần thiên nhiên phù hợp với cả trí não tâm hồn của nòi giống chủng tộc các con, Bản Đạo ngộ thấy rằng, cái pha lộn của phương pháp giáo huấn, Pháp còn tồn tại, Bản Đạo cũng nhìn nó đã ăn sâu vào tâm hồn của nòi giống ta. Sau 80 năm đã chung sống cùng Pháp, nhưng nó chưa hề chắc rằng, nó làm cho tâm hồn của ta phải xu hướng trọn vẹn theo nó, bởi vì cả phong hóa văn hiến đều khác hẳn với ngôn ngữ với trí thức của chúng ta.

Ấy vậy phương pháp hay hơn hết, là nơi các con làm thế nào dung hòa hai nền văn minh ấy tức nhiên hai cái phương học thức ấy.

Bản Đạo đã quan sát ở Đài Loan, ở Nhật, ở Triều Tiên rồi mới cân coi phương pháp họ đã cải tổ cả nền văn minh của họ thế nào, và họ đã diu đường cho hạng thanh niên của họ về phương học thức thế nào. Bản Đạo ngộ thấy một cái hay của họ hơn hết là những điều chi ngoài họ chỉ để ngoài, lại với cái hàng rào kín đáo, cái chi ở trong họ giữ một cách đáo để kỷ lưỡng ở trong.

Cả cái duy tân của họ bề ngoài nếu bất kỳ nước nào, để bước chân tới xứ sở của họ, thì ngộ thấy hoàn toàn là duy tân, từ cách ăn mặc, tánh tình cho tới cử chỉ đều là duy tân hết. Duy có một điều quý hóa hơn hết thấy mà Bản Đạo lấy làm sung sướng thấy đặng là cả phong hóa văn hiến cổ truyền của họ, họ vẫn giữ, họ bảo thủ nó còn tồn tại hiển nhiên, không cho cái ngoài kia xâm phạm.

Ấy vậy cái học thức của nòi giống các con đã 2.500 năm văn hiến, phong tục cổ truyền Nho Tông, cái đẹp đẽ của nó, nếu các con khéo giữ cũng như các nước đã

chịu ảnh hưởng của văn minh Nho Tông của chúng ta, cái chi mà nó ngoài kia thì để nó ngoài, cái chi mà của ở trong của mình mà nó quý hóa đó của sở hữu mấy con thì mấy con giữ.

Cái học thức của Tổ Phụ các con để lại, nhưt là do nói Tiên Nho, họ chỉ mong có một điều, các con học đặng hành, chớ không phải học rồi làm ông Thầy Nho đó vậy, hay học đặng làm các nhà triết học vậy thôi. Tổ Phụ các con buộc các con học đặng phải hành, học lấy cái thuyết ấy, đặng cho các con thực hiện.

Bởi cố cho nên, những phương pháp giáo huấn của Tổ Phụ các con để lại, họ chỉ mơ ước có một điều là các con học đặng hành, mà các con thiệt hiện được cái hành đó, hay, hay dở là do sự phục vụ Tổ quốc nòi giống các con đó. Nếu nói rằng: Phục vụ cả thiên hạ là quá đáng, phục vụ nội gia đình và chủng tộc của mấy con là khôn khổ học thức cổ truyền Tổ Phụ của các con để lại đó vậy.

Thầy rút ra trong Tam Tự Kinh, Thầy chỉ rõ rằng: Không phải học thức để đặng làm nhà triết học, mà cốt yếu học thức đặng phục vụ cho Tổ quốc và giống nòi “*Khuyến thủ dạ, kê tư thân, tâm thổ tư, phong nhượng mật, nhưn bất học bất như vật*”.

Lấy theo một khuôn khổ mà nói, con chó giữ nhà, con gà nó canh giờ, con tằm nó kéo tơ, con ong nó mửa mật, rồi còn kết luận, nhưn bất học bất như vật, nghĩa là người không học không bằng vật, nếu đem ra 4 cái thí dụ ấy, là chỉ nghĩa 4 thí dụ là phục vụ mà thôi, dĩ cái sở hành di thượng, lấy cái sở hành ấy làm đầu hết, các con đã hấp

thụ được cái sự giáo hóa của các Thầy, Cô các con về đạo đức tinh thần, Bản Đạo chỉ mong các con học, học đặng lấy cái thuyết, rồi cố gắng thật hành cái lý thuyết ấy ra mới đáng cái học của mình.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 03-05-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 22-06-1955).

**14—ĐÁP TỪ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP TRONG  
DỊP LỄ SINH NHẬT NĂM ẤT MÙI**

*ĐÁP TỪ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP VỚI CÁC CƠ QUAN CHÍNH  
TRỊ ĐẠO TRONG DỊP LỄ SANH NHẬT tại HỘ PHÁP ĐƯỜNG  
(5-5 Ất Mùi)*

Có lẽ Bản Đạo hôm nay nói nhiều một chút, nhưng cũng nhờ Trời không có nắng. Nếu Trời không có nắng có lẽ cả toàn con cái Đức Chí Tôn và Thánh Thể của Ngài có thể cố tâm nghe đặng.

Bản Đạo xin không trả lời cho các cơ quan khác nhau như ngày Tết Nguyên Đán, những lời của Bản Đạo sẽ nói ra đây xin cả toàn con cái Đức Chí Tôn và Thánh Thể của Ngài để ý hiểu cho sâu xa một chút. Bản đạo có dành để riêng biệt một chỗ tư tưởng của mỗi người đặng suy gẫm. Xin cả thầy đều nhớ mỗi phen tới ngày sanh nhật của Bản Đạo con cái Đức Chí Tôn đến chúc thọ, nhứt là Bản Đạo biết mình năm nay đã 66 tuổi, hiểu cả thâm tâm của toàn con cái Đức Chí Tôn đã e ngại điều gì? Biết lắm, Bản Đạo niên cao, kỷ trường bao nhiêu, tình ái của cả toàn con cái Đức Chí Tôn đã để trong thân hình này trọn 30 năm, lẽ dĩ nhiên họ sợ khởi tình ái đó phải tiêu hủy, lẽ dĩ nhiên vẫn vậy.

Cả thanh niên con cái của Đạo dòm đó mà coi,

hỏi thử ở nơi một thế gian này, trong một kiếp sanh của mình có phần thưởng nào mà có hưởng đặng xứng đáng như thế chẳng? Các cơ quan khi nầy kể kể công nghiệp của Bản Đạo mà các Ngài có biết thiệt tướng nó là gì chẳng. Cả cơ nghiệp hữu hình ngày hôm nay tượng hình của khối thương yêu vô đối đó, chớ Bản Đạo không có chi trong đó hết, cái thiệt tướng nó là vậy.

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Lương Đài và Phước Thiện, các con Chiến Binh, Phục Quốc Hội, Hội Đồng Thánh Địa và Đại Diện Bắc Tông Đạo, Bản Đạo xin kiếu lỗi.

Nhơn dịp hôm nay Bản Đạo có nhiều điều tỏ cùng Chư Thánh tức nhiên là Hội Thánh Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài và Phước Thiện là bạn đồng khổ của Bản Đạo, từ 30 năm chúng ta đã chung khổ, cùng nhau dựng nghiệp Đạo bảo vệ hạnh phúc tương lai cho toàn con cái Đức Chí Tôn, và hiện tại ta nên để tâm quan sát coi hành vi của ta có xứng đáng làm Thánh Thể của Đức Chí Tôn hay chẳng cái đã. Cả hành vi 30 năm coi ta có xứng đáng phận sự Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó cho ta hay chẳng?

Bên Quân Đội các con và bên Phục Quốc Hội nên để ý khoảng nầy cho lắm, đã mang danh rằng Hội Thánh tức nhiên mạo hiểm mạng danh Thánh Thể Đức Chí Tôn, thử hỏi cử chỉ hành tàng của chúng ta phải làm gì cho nên danh Hội Thánh ấy, và xứng đáng Thánh Thể Đức Chí Tôn ấy. Cả thầy đều biết Đức Chí Tôn là khác mà đời là khác, hai tinh thần hai hình chất nó không

tương hiệp lại với nhau, dẫu rằng lẽ dĩ nhiên luật Thiên nhiên kia buộc phải tiêu diệt, nhưng mà cả thầy đều biết thể tình với Thiên ý làm thế nào cho phù hợp đặng.

Cả thầy đều ngó thấy từ 30 năm, Hội Thánh đã đối cùng đời thế nào, họ còn nghi hoặc chẳng? Họ còn nghi hoặc phi thường cho Thánh Thể Đức Chí Tôn hay chẳng?

Thì đây Bản Đạo nói ở mặt thế gian nầy, chưa có một nhân cách nào đã thiệt hiện đặng “*Dĩ ân báo oán*” mà Hội Thánh đã làm đặng, dẫu rằng Thánh Thể Đức Chí Tôn không có quyền khen ai, không có quyền chỉ trích ai, hay bày tội của ai, nếu như thế chúng ta có đặng phép phẩm cách phê bình bài trích ta, thì ta nên bày trích ta mà thôi, quyền năng ấy có thể dạy cho cơ đời bớt khổ não và giúp ích cho Thánh Thể Đức Chí Tôn lắm đó vậy, nhưng mà chính mình ta buộc phải cấm ta không đặng làm như vậy thiên hạ có nhiều điều khen mà chê cũng ngậm miệng, vẫn có nhiều điều chê chỉ có nuốt buồn ngồi mà chịu.

Cả trường hợp đương nhiên Bản Đạo để dẫu hỏi, có ai biết chỗ khen chỗ chê của Hội Thánh thế nào chẳng? Chưa ai biết hết đừng ngó thấy sự lãnh đạm hay sự dè dặt của Hội Thánh mà tự định mình, vì việc khen của Hội Thánh có thể là một điều lầm lỗi quá đáng.

Dĩ ân báo oán, có một người nào ở thế gian nầy mà dám dang tay đưa bàn tay mình, đưa bàn tay nhân từ vô đối đó, tha thứ cả tội tình của kẻ nghịch, rồi còn có thể hiệp tác với họ đặng, có ai làm được chưa? Mà trong cửa Đạo Thiêng Liêng của Đạo con cái của Đạo sẽ làm đặng, có ai biết kẻ nghịch phá Đạo, giết Đạo và hại Đạo vì cái

tôn chỉ bất công của họ, họ đồ mưu hàng ngày tận diệt cho được Đạo Cao Đài mà Hội Thánh dám cho con cái của Đạo Cao Đài hiệp tác cùng họ, không nói rằng cứu vãn cả lập trường nguy hiểm của họ, chưa có ai làm đặn những điều làm đó, chẳng hề bao giờ Thánh Thể Đức Chí Tôn nói trong miệng mà cũng không bao giờ từ của Thánh Thể Đức Chí Tôn thốt ra, chỉ để ngấm cho toàn cả thiên hạ hiểu lấy mà thôi.

À bây giờ hỏi ra cái hành tàng của Đạo đương nhiên bây giờ, đối phó cùng tình trạng của đời thế nào, dám chắc Thánh Thể Đức Chí Tôn định cho một đường lối nào khác thử coi, trong khi mình không khen đặn mà cũng không chê đặn, chỉ để mình đứng trong cái lập trường dung hòa mà thôi, lập trường dung hòa ấy sẽ bị bao biếm nhẽ, sẽ bị trích điểm, bởi vì cái sống của Thánh Thể Đức Chí Tôn hành vi của Đức Chí Tôn nó ở trong thời gian và không gian, nó ở trong lịch sử nhưn loại, chớ không phải ở ngoài cá nhân hay là cá quốc, chỉ để trong không gian và thời gian sẽ giải nghĩa cho họ biết rõ ràng hơn mà thôi.

Ta nói cả đồng bào Miền Bắc hơn ai hết ở mặt thế gian này, cái đau khổ của Hội Thánh, nhưt là Hội Thánh đương giờ phút này, là máu mủ, là cốt nhục của các người, các người đau đớn lắm, chớ tình thế của đời biến thiên nó đưa đẩy cái mạng số của nòi giống Việt, Tổ quốc Việt Nam đến nơi nguy hiểm, như thế giờ phút này vậy. Mỗi đêm Bản Đạo chỉ cầu nguyện, cầu nguyện một điều mà thôi, cái tấn tuồng nguy kịch này, khổ não cả toàn dân

nước Việt đây, Bản Đạo cầu xin cả cái tai nạn tương lai kia nó sẽ làm cho cả nòi giống Tổ quốc Việt Nam khỏi bị lệ thuộc một cách đau đớn, Đức Chí Tôn có thể cho Bản Đạo được 6 tháng mà thôi, trước cùng chẳng đã 6 tháng cho Bản Đạo được có 3 tháng trước để cứu vãn tình thế, thế nào, nếu chẳng may mà cái tình trạng đương nhiên bây giờ, Bản Đạo e cho cái ách lệ thuộc sẽ trở lại trên cổ cả dòng giống Việt Nam hết, không phương giải thoát.

Cả Thánh Thể Đức Chí Tôn và con cái của Ngài đã cầu chúc cho Bản Đạo sống, sống nhiều chẳng là do cả toàn thể con cái của Ngài muốn, còn giờ phút này cái sống chết của Bản Đạo không có nghĩa lý gì hết, giấc chết của Bản Đạo thật ra là một giấc an ổn, an nhàn của Bản Đạo đó vậy.

Bản Đạo xin để lời cảm ơn toàn cả con cái Đức Chí Tôn từ dưới lên trên, nhưt là trong Thánh Thể của Ngài.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 05-05-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 24-06-1955).

## 15—HỒNG OAI VÀ HỒNG TỪ

*LỜI GIẢNG ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP tại Đền Thánh đêm 15-5 Ất Mùi*

**Đ**ÊM nay Bản Đạo giảng đặc biệt cho Hội Thánh Nam Nữ Lương Phái và Hiệp Thiên Đài. Đêm nay Bản Đạo giảng về Hồng Oai và Hồng Từ, hai tiếng Hồng Oai, Hồng Từ ấy là đặc quyền của Đại Từ Phụ đã Tạo đoạn Càn Khôn Vũ Trụ mà lại vì hai tánh đức ấy. Ngài trị cả Vạn Linh. Nếu ta luận Hồng Oai và Hồng Từ, thì ta có thể nói luận ác và thiện, rồi ta có thể đem ra hai kiểu mẫu, xã hội tức nhiên đời, cũng như Đức Khổng Phu Tử và Đạo Chích, nói về Đạo chẳng khác nào ta luận Đức Chúa Jêsus Christ, Juda đã nói tới Đạo Phật, ta thử luận Đức Thích Ca Mâu Ni và Dévadata, cái luận thuyết về nghĩa lý ấy vẫn không cùng, ta chỉ nương nơi nghĩa lý và quyền hành ấy, đặt để cho Thánh Thể Đức Chí Tôn đi cho trúng đường lối.

Hại thay! Chớ phải chi, hai lẽ thiện và ác ấy cả Thánh Thể của Ngài đi một lối mà thôi, nói đơn giản, thà là làm Thầy Chùa thì Thầy Chùa, Thầy Pháp là Thầy Pháp, Đạo thời Đạo đi cho triệt để hay Đời cho triệt để đi. Khổ nào thay Thánh Thể Đức Chí Tôn vì lãnh nơi mạng lệnh của Ngài, đến làm tôi con của Ngài cho toàn vẹn, thế gian của Ngài hỏi vậy chớ Đại Từ Phụ đã giao cho ta có phải

giao Thánh hay là giao Phàm, nếu ta lấy theo sự suy gẫm của ta, ta phải nhìn rằng Đại Từ Phụ đã giao cho ta Phàm nhiều hơn Thánh, lẽ dĩ nhiên trước mắt ta đã ngó thấy.

Tự thuở nay, con người dẫu sức lực mạnh mẽ thế nào gánh một vai mà thôi. Đại Từ Phụ lại buộc cả Thánh Thể của Ngài phải gánh hai vai Đời và Đạo. Cái kiểu vỡ hai Tôn Giáo trước mắt ta, ta ngó thấy Phật Giáo thì nghiêng cái gánh bên Đạo, Công Giáo lại nghiêng cái gánh bên Đời, Đời Đạo Phàm Thánh. Đức Chí Tôn đến lập Thánh Thể của Ngài, Ngài biểu phải đứng ngay chính giữa của nó. Luận ra cho cùng lý, thì Hội Thánh của Ngài, buộc không Đời mà cũng không Đạo ở giữa cái mức trung tim của Đời và Đạo.

Cái khó khăn cho phận sự Thiêng Liêng ấy là vì lẽ đó Hồng Từ ta thử kiểm hiểu, phải có cái tinh thần, Đại Từ Bi, Đại Bác Ái, nghĩa là mọi điều, nó phải do nơi luật tương đối hiện tượng bây giờ, là cái tình đời, thì ta phải khoan hồng dung thứ. Muốn làm cho không lầm phải có tinh thần lịch lãm và khoan dung. Nắm được tính Đức Hồng Từ của Đức Chí Tôn. Lịch lãm ta phải biết mình, biết người một cái gương lịch lãm từ cổ tới kim chưa hề có một lần thứ nhì nữa. Là Vua Nghiêu có 9 người con 7 trai, 2 gái mà đi tìm ông Thuấn, đặt truyền ngôi vua lại, còn 7 người con trai kia, ta thử nghĩ thế nào đã. Khi tìm được ông Thuấn đem 2 người con gái gả hết, Nga Hoàng, Nữ Anh, mà ta thử nghĩ ông Thuấn ổng là gì, tên ít học, cày ruộng, cha là Cổ Tẩu, em là Tượng ghét đáo để, nhưt là Bà Kế Mẫu của Ngài. Bị hiếp bức, ít học bất quá là một

người cày ruộng vậy thôi. Ta thử nghĩ vì lẽ gì Vua Nghiêu chọn ông Thuấn làm Vua kế nghiệp cho Ngài, chỉ vì ông Thuấn là hiếu mà thôi, với cái lịch lãm Vua Nghiêu Ngài cho tính đức hiếu nghĩa đó là đủ hết rồi. Hễ hiếu cùng Cha, Mẹ nghĩa cùng anh em, hai đức tính đó đủ cả tinh thần đặng trị thiên hạ, Ngài đoán rồi chọn ông Thuấn, Ngài không lầm, quả nhiên ông Thuấn đã thành một vị Hoàng Đế, từ cổ tới kim chưa hề có một người thứ nhì nữa.

Ấy là lịch lãm, nhờ cái tâm thần lịch lãm của Vua Nghiêu mà cả cái sự hèn hạ của ông Thuấn kia nó mất hết. Ông chỉ lấy có Hiếu với Nghĩa mà thôi. Ấy là cái gương lịch lãm khoan dung mà cái cử chỉ của ông Nghiêu đã truyền ngôi cho ông Thuấn, là một cái Hồng Từ mà từ thử tới giờ chưa có ai làm một lần thứ nhì nữa.

Bây giờ luận về Hồng Oai, Hồng Oai nhiều cái khúc chiết, phải có tâm thần suy đoán và tha thứ cả tội tình thiên hạ. Ta chỉ chọn một cái Hồng Oai của ta, khi ta trị ta, ta phải làm sự trị ấy của ta lại vì cho kẻ bị trị, cái trị đó, ta toan tính liệu lượng thế nào, cái Hồng Oai của ta đây nó là một món thuốc trị bệnh cho kẻ đã bị bệnh.

Cái tính đức suy đoán có nhiều khi nó không cùng luận, một điều nên nói, Bản Đạo đem ra hai cái thí dụ mới đây có hai vợ chồng ông đó (người Pháp), bà vợ đau bệnh lao không thể trị được, thấy chết trước mắt đó vậy. Bà vợ biết mình không thể sống, chỉ có sống đi thì chỉ làm khổ não chồng và con mà thôi. Cái tình thương vợ chồng nồng nàn mà thân hình của bà hôm nay như thế đó, chỉ có trong cái chết mà không chết đặng bà mới

cậy ông chồng giết mình dùm, tội nghiệp bà đã khóc cầu khẩn không biết bao lần, ông chồng chỉ có khóc mà chịu thôi, chùng đáo để ông chồng ngó thấy sự đau đớn của bà vợ không thể gì mà hết được, không thể gì mà thoát khỏi bệnh ngặt đó được, nghe lời yêu cầu của bà vợ, bản vợ. Tòa đem ra Đại hình và buộc án sát nhơn, nhưng may thay cả thầy thiên hạ đều biết tính đức hiền của ông, nên họ làm chứng và quả quyết rằng: Bà kia cầu xin ông nọ giết mình dùm, nên được tha, là một gương thứ nhì.

Bản Đạo đã đọc sự tích đó hồi còn đi học, có hai anh em học ở chung một trường với nhau, tới kỳ thi Tú Tài, thi Bachot kêu Bachelier của Pháp, thì người bạn thi rớt về thất chí đến nước muốn hủy mình, mà may có một điều được người bạn tâm tình kia, đem cả sự đau khổ tâm hồn của mình tỏ cho bạn mình, người bạn an ủi, khuyên lơn chi cũng không đặng hết.

Hôm nọ người thất chí đó nhứt định đi ra đón xe lửa đặng nhào đầu vô xe lửa đặng chết, đặng tự tử, mà không dè là người bạn của mình đi theo bén gót, đi theo xa xa giữ gìn mà không cho hay. Ông ta mới vừa đi lại gần xe lửa, người bạn chạy theo nín, năn nỉ giữ lại đó, người kia vùng vẫy đổ quạo lên nói: Mây tưởng đầu mây thương tao mà mây kéo dài sự đau khổ của tao chớ không phải mây thương tao. Bây giờ không thể gì can gián được, phải dùng chiến lược khác, phát gây lộn nói: Cái thân thể mày đã dở, mây ngu, rồi mày thi rớt, rồi mày muốn hủy mình mây, mây mà có chết đi nữa, linh hồn mày xuống Địa ngục là thẳng tù ngu, đầu mày có được Đức Chí Tôn

tức nhiên Đức Chúa Trời ban cho mày thành ông Thánh đi chãng nữa, mày cũng là ông Thánh ngu, mắng, hai đàng đánh lộn ôm vật với nhau, đánh thẳng tay mà cái ông kia mình làm mưu không nỡ đánh lăm, đánh sợ đau bạn. Còn ông kia, ông bạn kia đổ quạo thật, đánh thời mình mấy sưng tùm lum túa lua, rồi đem vô nhà thương nằm. Vô đó, người bạn đó mới nói: Mây ơi, tao cốt yếu, cốt tâm đặng cứu mây, mà mây làm tao thân thể như vậy, thôi hết sức nói, tới chừng người kia nằm kế gần bên, mới động lòng khóc mướt, rồi ôm người bạn khóc mướt đó vậy. Cứu được, từ đó anh kia theo mãi, tới thi đậu ra trường thôi. Đó Hồng Oai đó, hai cái Hồng Oai đó. Bây giờ mình mới nghĩ coi Hồng Oai mà làm được như vậy cũng nên làm chớ.

Bây giờ luận trong Hội Thánh, em thì đồng, Nam, Nữ gần đôi ba triệu, được cái phải của đứa này, nó có cái quấy của đứa khác không đồng nhau, vì lẽ đó. Đức Chí Tôn mới lập Pháp Chánh thử cái cân công bình của Hội Thánh nghĩ làm sao mà chớ? Chỉ có mong một điều là đoàn em nó đặng đắc giáo, được dạy dỗ cho hiểu Đạo, đặng nó sống dùm cho bạn của nó.

Đại gia đình Thiêng Liêng này nó phải tương liên sống chung, chết chung với nhau đó. Nếu cả Thánh Thể Đức Chí Tôn không có giáo hóa cho họ hiểu thấu đáo nghĩa lý cái sống trong cửa Thiêng Liêng này, trong đại gia đình Thiêng Liêng này là gì? Thì bao giờ cũng vậy. Đứa phải trở lại đả đảo đứa quấy, đứa quấy cũng không nhịn đả đảo trở lại đứa phải. Tấn tuồng đời chuyển luân ngay

giữa cửa Thiêng Liêng cửa Đạo đây, Nam, Nữ em cũng đồng em hết, mình coi quyền lợi cả thầy của nó, mình tính cái nào nhiều theo đa số, giờ bắt chước theo kiểu vỡ chánh trị thiên hạ bên Âu Châu, hễ đầu phiếu nhiều là được, bây giờ hễ đoàn em của mình, hễ đa số chịu cái gì, nếu phải mình làm theo nó, giúp đỡ cho nó làm. Đa số nó không bằng lòng cái gì thì mình từ từ, rán cố gắng mà tránh. Có một điều nên để ý hơn hết, trước mặt Đức Đại Từ Phụ, Đại Từ Phụ coi cả con cái của Ngài ở dưới thế gian này là đám mồ côi, Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, vì lý do đó mồ côi nên Ông chống gậy đến, Ông nói con Ông mồ côi, bây giờ ta cũng kể em ta là đám mồ côi nương lấy anh, muốn nuôi nấng dạy dỗ nó, nhứt là phải dạy dỗ chãng phải bằng lỗ miệng mà thôi, mà dạy dỗ sự hành vi của nó. Có nhiều đứa nhứt là đám mồ côi của Phái Nữ, tâm thần thì hay thương yêu, có nhiều đứa mồ côi chưa được lỗ mũi mẹ hun hít, một cái nó thèm thuồng tìm kiếm trong cửa Đạo mẹ của nó, trông kiếm nơi cửa Đạo cha của nó Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy. Cả Thánh Thể Đức Chí Tôn cố gắng làm cha làm mẹ nó dùm, cố gắng mỗi người đều dạy dỗ.

Bản Đạo chỉ có buồn một điều thay vì dạy nó đặng dui dặt cho nó đi vào Thánh Đức, có nhiều người dạy nó đi theo cái gì, Bản Đạo không nên nói rõ ra đây.

Từ đây tới sau, xin cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đã gọi là Thánh Thể của Ngài, thì bắt chước mây may theo Ngài đặng cho nó có tánh đức Hồng Oai, Hồng Từ ấy.

Mai đây Bản Đạo làm oai cho biết chừng, ai đời



không có tiền cất chợ cho em, rán làm được 4 cái nhà lồng, đặng cho sắp nhỏ vô chui đực nắng mưa. Mấy bà nào đó không biết giảng ngang qua hết thấy vậy, đem trại thiết giảng ngang chặn đường mà năn nỉ biểu dời, đặng cho sắp nhỏ có chỗ vô nhà lồng buôn bán với, ngăn ngang qua đó, đáo để đuổi cũng không đi. Cho đất đặng dời cũng không đi nữa. Mai này Bản Đạo làm oai ra lệnh vỡ tốc đồ đó hết. Bản Đạo làm oai một lần thử coi.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 15-05-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 04-07-1955)*.

16—LỄ ĐẠI TƯỜNG NGÀI KHAI PHÁP CHƠN QUÂN

*ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH  
ngày 12-8 Ất Mùi (1955) Lễ Đại Tường ông Khai Pháp Chơn Quân*

**T**HƯA cùng Chư Quan Viên và Chức Sắc cùng mấy em Nam, Nữ.

Hôm nay là ngày Lễ Đại Tường Đức Khai Pháp Chơn Quân, Bản Đạo không cần minh tỏ, tưởng lại toàn thể con cái Đức Chí Tôn cũng hiểu Đức Ngài là một vị Chơn Quân nơi Hiệp Thiên Đài là một Chơn Linh nguyên nhân Đức Chí Tôn đã định.

Nhắc lại công nghiệp của Ngài Bản Đạo lấy làm ngậm ngùi cảm xúc vô cùng, sự cảm xúc của Bản Đạo đối với Đức Ngài không giờ phút nào Bản Đạo quên cái công cực khổ đáo để của Ngài đối với Đạo. Bản Đạo chắc chắn rằng, trong Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, Bản Đạo chỉ nhờ Đức Ngài Khai Pháp nhiều hơn hết, đó là bằng chứng hiển nhiên ngày nay Đức Ngài đã qui Tiên, thì Bản Đạo đã bớt một cánh tay gánh vác sự nghiệp Thiêng Liêng vĩ đại của Đức Chí Tôn tại mặt thế này.

Bản Đạo đã thấy cái sống ở đời của Đức Ngài Khai Pháp trong buổi sanh tiền chưa có hưởng hạnh phúc hay thú vị gì cả, vì sự nghiệp giàu sang vinh hiển của Ngài mà Ngài cũng không màng, chỉ nguyện đem cái xác thân này

hiến trọn vẹn với cửa Đạo.

Đức Chí Tôn đã định sẵn đầu hồi nào mà chính mình Đức Chí Tôn lựa thật là xứng đáng. Trong buổi lập Hiệp Thiên Đài Đức Chí Tôn dạy con muốn ra gánh vác sự nghiệp Thiêng Liêng lập nên nền Đạo. Trước hết con phải lập Pháp cho xong thì Đạo mới vững bền được.

Buổi nọ Bản Đạo nguyện để trọn vẹn Đức Chí Tôn lựa, chớ không phải phạm lựa, khi được lệnh Cơ Bút dạy đi tìm Pháp thì chỉ dạy Bản Đạo đến Tỉnh Gò Công mà tìm tên Trần Duy Nghĩa. Đức Chí Tôn chỉ cho biết nơi Tỉnh Gò Công mà thôi. Khi tìm đến biết đầu có phải hay chẳng? Bởi vì nơi Tỉnh Gò Công Bản Đạo chưa từng đến và không có làm bạn với một người nào nhưng mà cũng vâng lệnh, để đi tìm. Khi vừa đến Tỉnh Thành Gò Công, ngừng xe lại tìm hỏi thăm thì đã trúng ngay nhà ông Trần Duy Nghĩa và gặp người đứng trước thềm nhà, người nói tôi là Trần Duy Nghĩa đây, bèn mời Bản Đạo vào nhà. Bản Đạo không ngần ngại để trọn đức tin nơi quyền năng Thiêng Liêng, bèn tỏ hết công việc Đạo thì Đức Ngài hứa và nguyện cố một đời là hủy cái đời giàu sang vinh hiển để nạp mình tìm nơi cửa Đạo, Bản Đạo không tin còn hồ nghi bị gạt, khi Ngài về đến Sài Gòn chỉ xách theo một gói đồ trên tay và không trở lại gia đình lần nào.

Bản Đạo đưa bài Thánh Giáo Đức Chí Tôn dạy đi tìm Ngài thì Ngài nói với Bản Đạo hai câu, mà làm cho Bản Đạo kính phục và cảm tưởng mãi nơi tâm, biết rằng ông này có thể chung sức với mình gánh vác nỗi sự nghiệp của Chí Tôn đã giao phó.

Ngài nói rằng: Tôi tưởng dòng dõi của dân tộc Việt Nam trên 4 ngàn năm đã chết, nào dè ngày nay Đức Chí Tôn đến định lập Quốc Đạo thì chắc hẳn rằng đất nước Việt Nam sẽ sống lại được mà là cứu chữa Tổ quốc và giống nòi dân tộc Việt Nam sẽ cỡi ách lệ thuộc giữa thời Pháp thuộc đang bạo hành.

Kể từ đó thì Ngài vẫn cương quyết lo giúp đỡ Bản Đạo và sự kính nể đáo để không bao giờ phút nào mà Đức Ngài muốn rời xa Bản Đạo.

Không nhắc đến thì thôi, mà nhắc đến làm cho giọt lệ Bản Đạo đã chảy không ngừng, chẳng phải riêng Bản Đạo, mất một người ân trọng nghĩa thâm, mà là toàn cả Đạo Nam, Nữ thấy đều mất một người bạn yêu mến Thiêng Liêng đó vậy.

Lúc Chánh quyền Pháp đày ra Hải đảo Madagascar. Trong đó nhiều vị Chức Sắc Đại Thiên Phong cũng chung chịu ảnh hưởng.

Bản Đạo chỉ thấy một Đức Ngài và em Thánh Hiền hết lòng phụng sự giúp đỡ Bản Đạo, còn bao nhiêu vì quyền lợi mà xua đuổi hành phạt Bản Đạo đáo để. Anh Trọng già rồi chẳng nói chi, nhứt là Ông Thái Phấn và Gám, dựa quyền lợi theo thuyết Cộng Sản Nga Xô, dùng sức mạnh trở lại hành phạt khổ khốc Bản Đạo mà chưa vừa lòng, họ còn xúi giục Chánh quyền đày Bản Đạo lên chỗ nguồn cao nước độc đắng giết một cách gián tiếp cho vừa lòng, nếu chẳng phải quyền năng Thiêng Liêng giúp sức thì không thể trở về Tổ Đình, Thánh Địa đất nước Việt Nam với ngày nay.

Tội nghiệp thay! Em Thánh Hiền với Đức Ngài Khai Pháp thấy vậy cũng xin đi theo, đã bị chúng đánh đuổi mà tìm kế đi theo nuôi dưỡng Bản Đạo cho được, Thánh Hiền vì đi theo Bản Đạo bị uống nước độc, mà bỏ mình nơi rừng sâu nước thẳm, chỉ còn Bản Đạo và Đức Ngài ôm lấy Bản Đạo mà khóc chỉ van vái có một điều là cầu xin Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu đem xác về gởi đất Thánh Địa lúc cõi xác mà thôi, thật quả nhiên lời nguyện không sai.

Khi trở về Thánh Địa Bản Đạo gượng làm vui chơi kỳ thật riêng về Đức Ngài Khai Pháp và Bản Đạo không bao giờ khắc nào mà quên trong cảnh tù đầy lao lung.

Bản Đạo đã thấy toàn thể con cái Đức Chí Tôn rất chú ý về việc đó, nhưng Bản Đạo ôm lòng nín chịu và căn dặn Ngài vẫn dần lòng không thốt ra lời nói gì cả. Bản Đạo sợ nói ra đây gây oán chất hơn thêm cho Đạo, nếu Bản Đạo nói ra không có bút mực nào tả cho hết, lại thêm xung đột.

Kể từ ngày về Thánh Địa Đức Ngài Khai Pháp thường than khổ với Bản Đạo, vì sợ e không khỏi gây cảnh nổi da xáo thịt, bên ngoài thì Pháp, bên trong thì Việt Minh, ở giữa thì Quân Đội Cao Đài, ai vui hứng chơi riêng Đức Ngài không có ngày nào mà không lo sợ sự đổ máu giết chóc lẫn nhau làm đến tương tàn cốt nhục của nòi giống Việt Nam ta nữa mà chớ.

Sau ngày Trung Tá Trần (Truyền Trọng Phạm Ngọc Trần) bị quân đội Thành ám sát Đức Ngài thường đến Trí Huệ Cung mà ôm Bản Đạo vào lòng mà than rằng:

Thầy ôi! Cái sợ của tôi ngày nay đã đến rồi, tôi hằng than thở với Thầy từ nơi Hải đảo là chốn đầy khổ thân của Thầy trò mình, tưởng là về đất Thánh Địa được yên vui; nào dè có Quân Đội cho nên ra nổi này. Than rồi khóc lại càng định nếu Bản Đạo mà nói Thầy ơi vì lời khuyên xưa kia Thầy trò mình mới về để dìu dẫn con cái Chí Tôn mà họ đầu thẩu đảo tâm trạng, nay Trần đã chết đi rồi thì tôi thấy càng gây nhiều hiểm họa dây dây, từ từ gây phản bội mà làm ly tán bầy con dại của Chí Tôn rồi đây họ phải sống nơi nào cho an phận. Thưa Thầy, nếu mà tôi biết hậu quả và tình trạng ngày nay như thế này, thà là Thầy trò mình ở lại nơi chốn tù đầy hải đảo là nơi rừng xanh nước độc còn thú vị hơn về đây thấy cảnh đổ máu không lịch sử, giòng dõi chúng tộc Việt Nam sẽ ly tán, tiền đồ Tổ quốc không dựng lại mà hầu hết hơn loại chịu trong cảnh sắp điều tàn, nên Đạo chinh nghiêng bởi cảnh đó.

Nghe qua những tiếng than thảm thiết làm cho giọt lệ Bản Đạo phải chảy theo không ngừng, nhưng Bản Đạo cố gượng cho khuây khỏa, hồi nghĩ lại Bản Đạo làm vui mượn cố an ủi cho Ngài bớt buồn rầu đau thảm.

Không anh à, mấy em vì nó có óc thanh niên không phải như mấy anh lão thành vậy đâu, vì máu nóng phải vậy, còn đua tài chất lợi quyền trọng tham danh chớ buộc cả thầy như chí của anh vậy sao được. Bản Đạo thấy Ngài buồn kiếm chước cho vui đỡ, và lần lượt kiến tạo Trí Giác Cung được khuyên Ngài vào ở cho an tịnh cho bớt cảnh thảm họa trên diễn mãi trước mắt hằng ngày.

Bản Đạo gẫm lại, đã lãnh cái sứ mạng đầu khổ tâm

Bần Đạo cũng cố gắng dần lòng để thi hành trách nhiệm là phận sự của Đại nghiệp Thiêng Liêng đó thôi, để gây dựng tương lai hạnh phúc cho toàn cả nhơn loại chung hưởng hạnh phúc hòa bình đại đồng thế giới.

Trước kia Bần Đạo cũng chạy theo quyền lợi chắc lót từ đồng lương cũng có thể an thú lạc hoan với gia đình, cả cuộc mộng ảo của trường đời là chỉ biết có quyền lợi đó thôi.

Chớ họ đâu có biết được cái nghiệp sống Thiêng Liêng vĩnh cửu vô bờ bến kia mà!

Ngày nay mấy em nương lấy quân đội đã chạy theo quyền lợi quá mức bạo hành mà quên hẳn sự nghiệp của Đại gia đình là tấm đất Thánh Địa, là chỗ miên viễn và tồn tại.

Hầu hết họ đã nhờ bóng tử bi của nhà lãnh đạo Đại gia đình này mà dựng nên sự nghiệp cá nhân, có quyền thế vinh hiển với người ta, mà trái ngược lại còn đang tâm hủy hoại nó, họ không biết giá trị cao trọng đó phải nương nhờ nơi đây do Đại nghiệp Đại gia đình này mà có.

Bần Đạo nói thật, họ không nhờ Đại gia đình này, ngoài ra thì đã bị người khinh rẻ mà phải bị tiêu diệt ngày gần đây mà chớ.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 12-08-Ất Mùi nhâm ngày (dl. 27-09-1955).*

**17—LỄ KHÁNH THÀNH ĐỀN BÁO QUỐC TỬ**

*ĐỨC HỘ PHÁP GIẢNG ĐẠO LỄ KHÁNH THÀNH TẠI BÁO QUỐC TỬ Ngày 16 tháng 8 Ất Mùi (01-10-1955)*

**B**ẦN Đạo xin trân trọng để lời cảm ơn Quan Khách quyền Đờ và Chúc Sắc Thiên Phong của Hội Thánh Cao Đài cùng Quân Đội Quốc Gia đã có hiện diện nơi đây, đặng giúp cho Lễ Khánh Thành Đền Báo Quốc Tử thêm phần long trọng.

Các Ngài cũng như Bần Đạo đã chung chịu một tình trạng đau khổ, sau 80 năm nước nhà bị lệ thuộc, 80 năm dài đằng đẵng, nỗi thương đau khổ của toàn quốc, mong mỗi đặng ngày quật cường cứu quốc, thì công cuộc tranh đấu thời gian dài đằng đẵng ấy, biết bao nhiêu bực tiền bối ái quốc chơn thành, đã chịu lắm nỗi hy sinh cho vận mạng Tổ quốc giống nòi.

Tiếp tục công trình vì dân vì nước ấy, chúng tộ đồng bào ta cùng con đường đấu tranh chánh nghĩa duy có một, nhưng phương pháp tranh đấu bất đồng mới khiến gây nạn nổi da xáo thịt.

Những danh nhân chí sĩ, vị quốc vong thân ta chỉ được quý danh quý tánh thờ phụng tôn sùng đã đành, còn những vị anh hùng vô danh vị quốc, có lẽ ta phải mang một tội tình cùng họ vì ta không nghĩ đến việc hy sinh

công danh và xương máu cao cả của họ. Còn những chiến sĩ đương xông pha nơi chiến địa buổi hôm nay cũng thế ta chỉ biết danh tánh của họ một phần ít còn quên lại là phần nhiều, bởi có họ phải bị thân danh mai một.

Đạo Đạo Tam Kỳ Phổ Độ tức là Đạo Cao Đài chỉ cho phép những Tín đồ của mình phụng sự quốc gia và chủng tộc Việt Nam, chớ không phân biệt màu sắc Đảng Phái.

Nơi Đền Thờ này, các Ngài đã thấy Linh Vị của mấy vị Cựu Hoàng và Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, xin các Ngài đừng lầm tưởng rằng: Đạo đã xu hướng theo thuyết “*Bảo Hoàng*” mà kỳ thật các Đấng ấy, chỉ liệt vào hàng trung quân ái quốc của xã hội Việt Nam mà thôi.

Vì công nghiệp của họ tranh đấu giải ách lệ thuộc cũng đồng cùng các chiến sĩ cách mạng khác kia vậy.

Tưởng niệm tới Lễ ấy, nên Hội Thánh mới quyết định lập Báo Quốc Từ thờ trọn cả các Vong Linh của các Anh Hùng Chiến Sĩ, Cứu Quốc Công Thần cùng là Trận Vong Chiến Sĩ.

Tưởng khi các Ngài cũng đã rõ cả hành tàng của Đạo. Từ ngày xuất hiện Đạo nhà của ta trước đã rồi sau mới biến thành nên nền Tôn Giáo quốc tế, vì tư tưởng Đạo giáo khoan hồng của Tổ Phụ chúng ta, mới đem phương pháp tín ngưỡng duy nhất mối Đạo thờ Trời và Người của Tổ Phụ ta noi truyền từ trước. Ấy vậy đã nói rành Đạo nhà ta trước đã thì ta cũng phải vì nhà của ta là Tổ quốc và nòi giống Việt Nam đặng phụng sự trước, hầu định tỉnh quốc hồn, thống nhất tinh thần và năng

lực trong cuộc Đại Đoàn Kết của khối Quốc Gia mới đủ phương cứu nguy cho Tổ Quốc.

Biết đầu gương mẫu ấy, nếu ta thực hiện ra được, nó sẽ không thành một phương pháp duy nhất cho các Quốc gia nhược tiểu một phương châm duy nhất đặng tranh thủ tự do độc lập cho họ, quan niệm tưởng đến công trình tranh đấu của đàn anh may ra nó sẽ an ủi và giúp tâm cho các bạn, đồng thời phục vụ cho Quốc gia xã hội.

Trái lại, nếu ta vô tình lãnh đạm để cho họ phải chịu mai một thân thể lẫn tâm hồn, thì cái tội của ta vong ân bội nghĩa không cãi chối. Hôm nay các anh linh chư vị anh hùng tiền bối và hậu bối đang ngự trị trong khối Quốc hồn của ta và đang vợ vãn bên ta.

Giờ phút Thiêng Liêng này. Bản Đạo xin cả các Ngài hiệp tâm làm một cùng Bản Đạo thành một khối tưởng niệm duy nhất đặng cầu xin các Đấng ấy giúp cho nòi giống ta khỏi cơn ly loạn, cốt nhục tương tàn đặng đem hạnh phúc hòa bình lại cho nước nhà và cho toàn thiên hạ.

18—NGỎ LỜI CÙNG TOÀN ĐẠO NHƠN DỊP  
LỄ CHỨC XUÂN NĂM BÌNH THÂN

ĐỨC HỘ PHÁP

Ngỏ lời cùng toàn Đạo nhơn díp Lễ Chúc Xuân ngày 1 tháng 1 năm  
Bình Thân

**T**HƯA cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong, Hội Thánh Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài, Phước Thiện và toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái. Các bạn cùng Bản Đạo. Hôm nay đã thêm một tuổi nữa tức Bản Đạo đã 67 tuổi.

Thưa cùng Chư Huynh, Chư Đệ.

Giữa thế kỷ 20 đạo đức suy vi, nhơn luân điên đảo, phong hóa suy đồi. Bởi cơ cho nên, Đức Chí Tôn đến đặng chung chịu cùng con cái đau khổ của Ngài, tạo nên một Cơ Quan Cứu Thế, mở Chơn Truyền Đại Đạo của Ngài vì cả nhơn luân của thiên hạ nó đã điên đảo. Cả thầy Thánh Thể đều thấy một nền Tôn Giáo tối cổ đã đến lập quốc cho nước Việt Nam này là Nho Tông, Tổ Phụ ta để lại nền Nho Tông cốt yếu giữ gìn bảo trọng Nhơn luân của Nhơn loại.

Vì cơ cho nên, Ngài đến lấy căn bản ấy làm “*Thước ngọc, khuôn vàng*” cho toàn thể tâm lý nhơn sanh. Bởi cơ cho nên Ngài để hai tiếng “*Chuyển Thế*” chẳng cần luận

cho xa xuôi, Thánh Thể đều biết giữa buổi nguy hiểm khó khăn này, Đại Từ Phụ đã đến giao cho ta một phận sự Thiêng Liêng như thế đó. Phận sự khó khăn không có hình hài xác thịt, Ngài đến phú thác phận sự cho ta làm Cha, làm Thầy. Phận sự Thiêng Liêng làm Cha thế nào, làm Thầy thế nào gìn trọn, cả thầy khuôn luật đó dường nào, cả con cái Đức Chí Tôn đều hiểu biết. Làm Cha là tạo sự nghiệp, tạo hạnh phúc lưu lại cho con. Làm Thầy là tạo trí óc tinh thần danh thế và hạnh phúc tương lai cho nó. Làm chủ hai phận sự ấy khó khăn biết mấy!

Trong đại gia đình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó cho ta phải theo một khuôn luật thiên nhiên ấy, là khuôn luật tiểu gia đình của ta mà thôi không chi khác.

Lạ gì tuồng đời đương buổi này, tâm lý của nhơn loại thế nào ta đã chán biết. Trong một gia đình con cái bất hòa với nhau, bao nhiêu tội lỗi ấy đều trút trên đầu của người Cha nó. Trong một trường, nếu có tranh hơn, tranh thua, tranh ngu, tranh khôn, tranh hơn, tranh thiệt, cả danh vọng quyền thế bao giờ kẻ bất mãn cũng đổ trút trên đầu Thầy nó, lẽ tự nhiên vẫn vậy.

Trong một gia đình dẫu cho Ông Cha công bình thế nào, đứa con bất mãn hoang đàng chi địa, vô nghĩa, vô nghì nó đổ trên đầu Cha nó, nó nói Cha nó hại nó.

Trong một trường lập thân danh nó không nên với đời, nó cho Thầy nó dở dạy, tấn tuồng đời vẫn vậy.

Mấy em! Cả thầy Nam, Nữ Lương Phái, Qua nói thật, “*Trường hợp biến thiên ra vì con cái của Đạo không đủ yêu ái, không đủ căn bản tinh thần đạo đức, nó mới ra*

*nông nổi*”. Mấy em biết một gia đình nhỏ mọn kia, nếu xảy ra sự vô phúc ấy, nó làm thế nào? Hướng chi đại gia đình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó, Thánh Thể của Ngài cho Qua, tránh sao cho khỏi, làm thế nào tránh cho khỏi những kẻ ấy. Một Ông Cha tạo con cái của mình chia từ tinh khí, huyết quản tạo hình hài cho nó, là của sở hữu của mình, có khi làm chủ tinh thần của nó không được. Hướng chi nơi cửa Đạo, nơi cửa đại gia đình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó, biết bao nhiêu đầu óc, trí não tâm hồn không đồng một thể.

Ông Thầy mở một trường như Đức Khổng Tử có quyền lựa chọn môn đồ của Ngài. Trái lại trong đại gia đình của Đức Chí Tôn, Thánh Thể của Ngài không quyền lựa chọn, thế nào tránh cho khỏi kẻ bất nghĩa vô nghi? Mấy em đừng coi điều ấy là trọng hệ, trái lại phải định phận, cố gắng hơn, dạy mấy đứa nhỏ nó là hương hỏa tương lai đại gia đình của mấy em và Thánh Thể của Đức Chí Tôn mai hậu.

Qua thường nói, nếu giờ phút nào thân già yếu đuối này còn, Qua cố gắng làm nên sự nghiệp cho Đạo cốt yếu là vì chúng nó. Nếu Qua không vì chúng nó, giờ phút này chẳng còn lằm lúi đặng tạo dựng cơ nghiệp Thiêng Liêng này. Qua là một thằng điên, đáng đem nhốt nơi nhà thương điên Biên Hòa mà chớ!

Một đời Qua chịu khốn khổ, đàn anh của mấy em cũng thế, chung chịu một trường hợp đau đớn như Qua, Qua không thể nào buổi sanh tiền này còn thấy dưới mắt sự đau khổ đối với chúng nó. Vì cố cho nên Qua tạo

hạnh phúc tương lai cho nó.

Mấy em thử nghĩ! Trót 31 năm, cả thầy con cái của Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái, từ trên tới dưới đã hy sinh biết bao nhiêu mồ hôi nước mắt, tạo dựng Đại Nghiệp Thiêng Liêng cho Đạo. Vì ai, thử để dấu hỏi? Mấy em sẽ lấy làm đau đớn lắm vậy!

Trường hợp khi Đức Chí Tôn đến cùng chúng Qua, Ông Già nghèo ấy. Ông đến với một cây Cờ thoi. Ông đến với một xác thân hèn yếu, nghèo nàn. Bởi do nơi hèn yếu đó tạo nên một sự nghiệp trọng đại, sự nghiệp đó biết bao nhiêu mồ hôi, nước mắt, xương máu toàn cả mấy em hiện tượng như thế đó.

Có một điều đừng lằm lộn, cả con cái của Đức Chí Tôn nhớ điều này: *“Giàu sang phú quý của Đạo là cái giàu sang cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn đôi triệu người hiệp lại. Nếu thoãn như cả phần tử đôi triệu ấy nghèo khổ, đều thống khổ, thì hôm nay mấy em nhìn lụng lại sự nghiệp Thiêng Liêng này, mấy em đào tạo được sang trọng vẻ vang như thế này, mấy em nhớ rằng hình trạng đó là mồ hôi nước mắt thành tướng đó vậy”*.

Chúng Qua có mục đích là phận sự Thiêng Liêng mà chúng Qua thay thế cho Đức Chí Tôn tạo nghiệp Thiêng Liêng cho mấy em, là nghiệp của Đạo. Chúng qua mơ ước thật sự. Tâm hồn chúng Qua mơ ước cái giàu sang vinh hiển; đại thể là cái giàu sang vinh hiển đa số, mạnh mẽ hơn, cao trọng hơn thật sự là cái giàu sang vinh hiển của Đạo mà chớ!

Trái lụng lại dấu cho Đại Nghiệp Thiêng Liêng

### LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP VI-3

---

của Đức Chí Tôn sang trọng thế nào, mà mấy em bị nghèo hèn đói khó, khổ cực thì giàu sang bóng dáng mà thôi chớ không nghĩa lý gì hết, giả tướng mà thôi.

Chúng Qua đã nghèo khổ 31 năm trước, Hội Thánh chỉ mong một điều là kiếm phương nuôi cả toàn con cái của Đức Chí Tôn, tìm phương thế nuôi lẫn với nhau chưa hề biết trước Đại Nghiệp Thiêng Liêng vĩ đại như vậy. Qua chỉ mong một điều tạo đặng hạnh phúc cho mấy em, đó là mục đích tối yếu trọng của chúng Qua đó vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 01-01-Bính Thân nhằm ngày (dl. 12-02-1956).*

**CHUNG**

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP**  
năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 -1954 - 1955).  
Tài liệu do Ban Túc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Suu Khảo.

---



---

# LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 - 1954 - 1955)

Hội Thánh Giữ Bản Quyền.